

Kinh Chánh Pháp *Sanghata*

Tựa đề Phạn ngữ:

Arya Sanghatasutra dharmma-paryaya.

Tựa đề Tạng ngữ:

phag pa zung gi do'i cho kyi nam trang

Kính lạy chư Phật, chư Bồ tát khắp cả mười phương cùng tận không gian.

Tôi nghe như vậy, một thời đức Thế Tôn ở thành Vương xá trên đỉnh Linh thú, cùng với 32 ngàn vị đại tử kheo, toàn là bậc đại A la hán, trong đó có,

tôn giả A nhã kiều trần như [Ajñānakaundinya],
tôn giả Đại mục kiên liên [Maha Maudgalyayana],
tôn giả Xá lợi phát [Shariputra],
tôn giả Đại ca điếp [Mahakashyapa],

tôn giả La hầu la [Rahula],
tôn giả Bạt câu la [Bakkula],
tôn giả Hiền hộ [Bhadrapāla],
tôn giả Hiền kiết tường [Bhadrashri],
tôn giả Chiên đàn kiết tường [Chandranashri],
tôn giả Jangula,
tôn giả Tu bồ đề [Subhuti],
tôn giả Li bà da [Revata],
tôn giả Nan đà quân [Nandasena],
tôn giả A nan [Ananda];

cùng với 62 ngàn vị đại bồ tát, trong đó có,

đại bồ tát Từ thị [Maitreya],
đại bồ tát Phổ dũng [Sarvashura],
đại bồ tát Đồng tử kiết tường [Kumarashri],
đại bồ tát Đồng tử trụ [Kumaravasin],
đại bồ tát Đồng tử hiển [Kumarabhadra],
đại bồ tát Anuna,
đại bồ tát Văn thù [Manjushri],
đại bồ tát Phổ hiền [Samantabhadra],
đại bồ tát Thiện kiến [Sudarshana],
đại bồ tát Dược vương [Bhaishajyasena],
đại bồ tát Kim cang tướng [Vajrasena];

cùng với 12 ngàn thiên tử, trong đó có,

thiên tử Arjuna,
 thiên tử Hiền [Bhadra],
 thiên tử Thiện hiền [Subhadra],
 thiên tử Pháp ấn [Dharmaruci],
 thiên tử Chiên đàn tạng [Chandanagarbha],
 thiên tử Hương trụ [Chandanavasin],
 thiên tử Chiên đàn hương [Chandana];

cùng với 8 ngàn thiên nữ, trong đó có,

thiên nữ Mrdamgini,
 thiên nữ Prasadavati,
 thiên nữ Mahatmasamprayukta,
 thiên nữ Kiết tường mục [Glorious Eye],
 thiên nữ Prajapati vasini,
 thiên nữ Balini,
 thiên nữ Đại Thế Chủ [Glorious Wealth],
 thiên nữ Subahuyukta;

cùng với 8 ngàn long vương, trong đó có,

long vương Apalala,
 long vương Elapatra,
 long vương Timimgila,
 long vương Kumbhasara,
 long vương Kumbhashirsha,
 long vương Dũng đức [Glorious Virtue]
 long vương Sunanda,

long vương Sushakha,
 long vương Gavashirsha.

Tất cả đều đến thành Vương xá, đình Linh thú, hội tụ quanh đức Thế Tôn. Đến nơi, họ đem đỉnh đầu lạy ngang chân đức Thế Tôn, theo phía bên phải của đức Thế Tôn đi quanh ba vòng, rồi lui về chỗ ngồi. Đức Thế Tôn bấy giờ vẫn im lặng. Lúc ấy, đại bồ tát Phổ dũng từ chỗ ngồi đứng lên, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống chầm đất, hai tay chắp lại, hướng về đức Phật cung kính thưa, "Thưa Thế Tôn, vô số chư thiên, thiên tử và thiên nữ, vô số bồ tát, vô số thanh văn, cùng các long vương đều đã về ngồi, mong được nghe Pháp. Vậy xin Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, hãy cho chúng con được nghe lời dạy mà, chỉ thoáng qua tai, chúng sinh nhiều tuổi liền thoát nghiệp chướng, chúng sinh ít tuổi liền có công tu hành thiện Pháp, đạt tâm vô thượng, thiện nghiệp không thoái chuyển và sẽ không bao giờ thoái chuyển."

Nghe xong, đức Thế Tôn đáp, "Lành thay, Phổ dũng, lời ông hỏi thật tốt lắm. Ông hãy nghe kỹ, nhớ kỹ, Như lai sẽ nói cho."

Đại bồ tát Phổ dũng đáp, "Con xin theo lời Như lai dạy" rồi lui về chỗ ngồi trước mặt đức Thế Tôn.

Bấy giờ đức Thế Tôn dạy, "Phổ dũng, có Chánh Pháp tên *Sanghata*, lưu hành trên cõi địa cầu. Ai được nghe Chánh Pháp *Sanghata*, đến nghiệp ngũ nghịch cũng đều tiêu diệt,

không còn thoái chuyển trước vô thượng bồ đề. Nay Phổ dũng, nếu ông tự hỏi vì sao, rồi nghĩ rằng người nghe kinh *Sanghata*, công đức cũng nhiều như công đức của một đấng Như lai, thì ông nên biết, nghĩ như vậy là không đúng với sự thật."

Bồ Tát Phổ dũng hỏi, "Thưa Thế Tôn, vậy phải nghĩ sao mới đúng với sự thật?"

Đức Thế Tôn dạy, "Phổ dũng, sông Hằng có bao nhiêu cát, ngàn ấy đại bồ tát và Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri có bao nhiêu công đức, so với công đức của người nghe Chánh Pháp *Sanghata* thật không sai khác. Phổ dũng, những ai đã nghe Chánh Pháp *Sanghata* sẽ không thoái chuyển, sẽ thấy Như lai, không lìa Như lai, sẽ được vô thượng bồ đề. Thiện nghiệp không bị ma vương phá hoại. Phổ dũng, tất cả những ai nghe được Chánh Pháp *Sanghata* này sẽ đều hiểu được nghĩa sinh diệt."

Bấy giờ tất cả các vị bồ tát có mặt trong Pháp hội cùng đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống sát đất, thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, công đức của một đấng Như lai nhiều bao nhiêu?"

Đức Thế Tôn trả lời, "Thiện nam tử, các ông hãy nghe cho kỹ. Lấy ví dụ đại dương có bao nhiêu giọt nước, cứ mỗi giọt nước đổi thành số lượng của bụi trong thế gian, rồi cứ mỗi hạt bụi đổi thành số lượng cát của sông Hằng. Tất cả ngàn ấy cát

có thể ví với công đức của một vị bồ tát thập địa. Công đức của Như lai phải biết là nhiều hơn thế nữa. Và công đức của người nghe Chánh Pháp *Sanghata* lại còn nhiều hơn, không thể dùng toán số đếm biết được. Phổ dũng, vào thời mạt pháp, người nào nghe pháp này mà sinh lòng tin tưởng, khát khao Phật Pháp, thì công đức vô hạn vô biên."

Khi ấy, đại bồ tát Phổ dũng hỏi, "Thưa Thế Tôn, ai là người khát khao Phật Pháp?"

Đức Thế Tôn dạy, "đại bồ tát Phổ dũng, người khát khao Phật Pháp có hai loại. Một là người mang tâm bình đẳng đối với hết thảy chúng sinh; hai là người nghe Pháp rồi bình đẳng nói lại cho tất cả chúng sinh cùng nghe."

Đại bồ tát Phổ dũng thưa, "Bạch Thế Tôn, thế nào là người nghe Pháp rồi bình đẳng nói lại cho tất cả chúng sinh cùng nghe?"

Đức Phật dạy, "Phổ dũng, người nghe Pháp rồi mang tâm mình hồi hướng giác ngộ bồ đề. Vì tâm mình hồi hướng giác ngộ bồ đề, nên sẽ vì lợi ích của chúng sinh mà khát khao Phật Pháp. Phổ dũng, hai là những người bước vào Đại thừa, bao giờ cũng khát khao Phật Pháp."

Lúc ấy, hàng vạn trời, rồng, người và thiên nữ cùng đứng dậy, chắp tay hướng về đức Thế Tôn cung kính thưa, "Thưa Thế Tôn, chúng con cũng hết lòng khát khao Phật Pháp. Xin

Thế Tôn cho chúng con và chúng sinh cùng được như nguyện."

Bấy giờ, đức Thế Tôn mỉm miệng cười. Bồ Tát Phổ dũng đứng dậy, chấp tay cúi đầu hướng về đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, duyên gì, mà đức Thế Tôn mỉm cười?"

Đức Thế Tôn nói với đại bồ tát Phổ dũng, "Phổ dũng, ông nên biết chúng sinh đến dự đại hội này, tất cả rồi sẽ thành tựu vô thượng bồ đề, tâm sẽ viên mãn diệu dụng Như lai."

Đại bồ tát Phổ dũng hỏi, "Thưa đức Thế Tôn, vì nhân gì, duyên gì, mà tất cả chúng sinh đến đây rồi sẽ thành tựu vô thượng bồ đề?"

Đức Phật bảo, "Phổ dũng, ông hỏi Như lai như vậy là tốt lắm. Ông hãy nghe, Như lai sẽ nói cho. Phổ dũng, một thời quá khứ, cách bấy giờ vô số kiếp, có một đức Phật xuất thế với đủ các hiệu: Bảo Kiết Tường [Ratnashri], Như lai, Ứng cúng, Chánh Biến Tri, Minh hạnh túc, Thiện thế, Thế gian giải, Vô Thượng sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân sư, Phật: Thế Tôn.

"Phổ dũng, lúc bấy giờ Như lai đang là người trẻ tuổi thuộc giai cấp bà la môn, còn chúng sinh ngày nay được Như lai dẫn dắt vào Phật trí, khi ấy hãy còn là những thú hoang. Lúc bấy giờ Như lai phát nguyện như sau, "nguyện mọi thú hoang đang bị dày vò khổ não được siêu thoát về cõi Phật, nguyện

tôi sẽ là người dẫn dắt họ đến với trí Phật." Những con thú hoang kia nghe xong, nảy một niệm hoan hỷ, mong mình được như vậy.

"Phổ dũng, nhờ gốc rễ điều lành ấy mà ngày nay chúng sinh tụ họp ở đây rồi sẽ thành tựu vô thượng bồ đề."

Nghe đức Thế Tôn nói về điều lành ấy xong, đại bồ tát Phổ dũng cung kính hỏi, "Thưa Thế Tôn, chúng sinh ấy thọ bao lâu?"

Đức Phật dạy, "Chúng sinh ấy có thể thọ 80 ngàn kiếp"

Bồ Tát Phổ dũng lại hỏi, "Thưa đức Thế Tôn, một kiếp dài bao lâu?"

Đức Phật dạy, "Thiện nam tử, ông hãy nghe Như lai nói đây. Ví dụ có người xây một thành lớn, bề rộng 12 do tuần, cao 3 do tuần, bên trong chứa toàn hạt mè. Cứ mỗi một trăm năm lấy một hạt mè vớt đi. Cứ như vậy, đến khi nào hạt mè cạn hết, nền móng trong thành cũng hư hoại cả, chừng ấy vẫn chưa xong một kiếp.

"Lại nữa, Phổ dũng, ví dụ như có ngọn núi sâu 50 do tuần và cao 12 do tuần. Có người cầm vải lụa, cứ một trăm năm đưa tay lau núi đá một lần, đến khi núi đá mòn hết, một kiếp vẫn chưa xong.

"Phổ dũng, một kiếp dài đến như vậy đó."

Lúc ấy, đại bồ tát Phổ dũng đứng lên nói, "Thưa Thế Tôn, chỉ một niệm hoan hỷ mà thọ đến 80 kiếp an vui, hưởng chi hết lòng tin tưởng vào giáo huấn của Như lai."

Đức Phật dạy, "Thiện nam tử, ông hãy nghe cho rõ, chỉ thoáng nghe Chánh Pháp *Sanghata*, có thể thọ 84 ngàn kiếp, hưởng chi là nghe rồi ghi chép, đọc tụng. Phổ dũng, làm được như vậy, công đức gặt hái đồ sộ vô cùng.

"Phổ dũng, nếu có ai đối với Chánh Pháp này, lấy tâm tin tưởng trong sáng hết lòng đánh lễ, sẽ nhớ được 99 kiếp về trước của mình. Người ấy làm vua Chuyển pháp luân trong 60 kiếp. Ngay trong đời sống hiện tại, được mọi người thương mến kính trọng. Phổ dũng, người ấy sẽ không bị hại vì đao gươm, thuốc độc, hay tà phép. Đến lúc mạng sống kết thúc, sẽ được 99 lần vô số Phật đà đích thân tiếp dẫn và, Phổ dũng, các đấng Phật Thế Tôn sẽ nói với người ấy rằng 'nhờ ông nghe được Chánh Pháp *Sanghata* cùng lời giải thích tường tận mà có được công đức này.' Và 99 lần vô số đức Phật Thế Tôn sẽ thọ ký nơi chốn người ấy thành Phật.

"Phổ dũng, hưởng chi là nghe Chánh Pháp *Sanghata* từ đầu chí cuối, kỹ lưỡng trọn vẹn. Chư Phật sẽ an ủi cho người ấy không còn sự sợ hãi.

Bấy giờ, Bồ Tát Phổ dũng hỏi, "Thưa Thế Tôn, con cũng sẽ nghe Chánh Pháp *Sanghata*. Vậy sẽ thành bao nhiêu công đức?"

Đức Phật trả lời, "Bằng công đức của chư Phật đà Như lai nhiều như số cát sông Hằng."

Bồ Tát Phổ dũng thưa, "Thưa Thế Tôn, con thích thú nghe Chánh Pháp *Sanghata* này, tâm không thấy đủ."

Đức Phật dạy, "Phổ dũng, tốt lắm. Đối với Chánh Pháp tâm không thấy đủ là rất tốt. Chính Như lai đây đối với Chánh Pháp cũng không thấy đủ, hưởng chi người thường. Phổ dũng, thiện nam thiện nữ nào đối với pháp Đại thừa mà có lòng tin tưởng trong sáng, một ngàn kiếp sẽ không làm đường; 5 ngàn kiếp không sinh về cõi súc sinh; 12 ngàn kiếp không nầy niệm ác; 18 ngàn kiếp không sinh về miền biên giã; 20 ngàn kiếp làm vị đại thí chủ; 25 ngàn kiếp sinh về cõi trời; 35 ngàn kiếp siêng tu phạn hạnh, giữ giới nghiêm trang; 40 ngàn kiếp thoát ly ràng buộc thế gian; 50 ngàn kiếp nắm giữ Chánh Pháp; 65 ngàn kiếp an trụ chánh định.

"Phổ dũng, những người như vậy ác nghiệp nhỏ không dấy lên, ma chướng không còn cơ hội tác hại, sẽ không từ thai sinh ra. Phổ dũng, nếu có người nào nghe Chánh Pháp *Sanghata* này, bất kể là sinh ra ở đâu, trong 95 vô số kiếp không sinh vào ác đạo; 80 ngàn kiếp tu hành đầy đủ những gì đã nghe; một ngàn kiếp từ bỏ nghiệp sát; 99 ngàn kiếp từ bỏ nghiệp nói lời không thật; 13 ngàn kiếp sẽ bỏ nghiệp nói lời thô ác.

"Phổ dừng, chúng sinh nghe được Chánh Pháp này, thật khó mà kiếm được."

Lúc ấy Bồ Tát Phổ dừng đứng dậy, vắt vạt áo lên vai, gồi bên phải quì xuống sát đất, chấp tay hướng về đức Phật cung kính hỏi, "Kính đức Thế Tôn, nếu có ai khinh rẽ từ bỏ Chánh Pháp này, sẽ tạo bao nhiêu nghiệp dữ?"

Đức Phật dạy, "Phổ dừng, rất nhiều."

Bồ Tát Phổ dừng lại hỏi, "Thưa đức Thế Tôn, rất nhiều, là bao nhiêu?"

Đức Phật dạy, "Phổ dừng, thôi ông đừng hỏi. Đừng hỏi Như lai người khinh rẽ từ bỏ Chánh Pháp này tạo bao nhiêu nghiệp dữ. Phổ dừng, so với nghiệp dữ tạo ra bởi hành động phỉ báng các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều như số cát của 12 sông Hằng, thì phỉ báng Chánh Pháp *Sanghata* này nghiệp chướng sâu nặng hơn rất nhiều. Phổ dừng, nếu có ai đối với Chánh Pháp này mà sinh tâm phỉ báng, đó chính là phỉ báng Đại Thừa, nên tội chướng nhiều hơn gấp bội.

"Phổ dừng, những người như vậy tự tay thiêu cháy chính mình. Họ tự mình thiêu cháy chính mình."

Bồ Tát Phổ dừng hỏi, "Thưa Thế Tôn, có phải họ bị nghiệp ràng buộc, không thể giải thoát?"

Đức Thế Tôn đáp, "Phổ dừng, đúng như ông nói. Họ không thể giải thoát. Ví dụ như có người đầu bị chặt đứt lìa, nếu lấy các loại mật, đường, bơ, mạch nha hay được phẩm làm thuốc xoa dán, thì ông nghĩ thế nào? Người ấy có khả năng đứng dậy được nữa không?"

Bồ Tát Phổ dừng thưa, "Không, thưa Thế Tôn. Không thể nào đứng dậy được nữa."

Đức Phật dạy, "Phổ dừng, lại ví có người cầm vũ khí cố sức chém giết người khác. Dù không giết được nhau, nhưng thương tích đầy mình. Lúc ấy nếu được thuốc chữa, vết thương còn có thể lành. Chừng đó nhớ lại nỗi đau đớn của vết thương lúc trước, có thể nghĩ rằng 'nay tôi đã hiểu, nay tôi sẽ không bao giờ còn tạo ác nghiệp.' Nhờ suy nghĩ như vậy, Phổ dừng, người ấy có thể vì nhớ khổ đau mà từ bỏ nghiệp chướng. Bây giờ có thể thấy Chánh Pháp. Rồi nhờ thấy Chánh Pháp mà thành tựu được tất cả thiện pháp.

"Phổ dừng, sự thể là như vậy. Ví như bậc cha mẹ thấy con mình chết trong đống đau khổ não, vẫn không cách gì cứu được. Phổ dừng, người phạm phu không có khả năng cứu mình, cứu người. Đến khi chết, không còn chút hy vọng.

"Phổ dừng, có hai loại người đến khi chết không còn hy vọng, đó là người tự mình làm việc ác hay khiến người khác làm; hoặc là người từ bỏ khinh rẽ Chánh Pháp. Hai loại người này đến lúc mạng chung, không còn chút hy vọng."

Đại bồ tát Phổ dũng hỏi, "Thưa Thế Tôn, nếu từ bỏ khinh rẻ Chánh Pháp, sẽ phải đọa cõi nào? sẽ phải sinh về đâu?"

Đức Phật dạy, "Phổ dũng, từ bỏ khinh rẻ Chánh Pháp thì sẽ tái sinh triền miên không giới hạn, vô lượng kiếp về sau trầm luân trong luân hồi. Phổ dũng, từ bỏ khinh rẻ Chánh Pháp thì chịu đốn đau một kiếp trong địa ngục Hào khiêu; một kiếp trong địa ngục Đại hào khiêu; một kiếp trong địa ngục Chúng hợp; một kiếp trong địa ngục Viêm nhiệt; một kiếp trong địa ngục Đại nhiệt; một kiếp trong địa ngục Hắc thăng; một kiếp trong địa ngục A tỳ, một kiếp trong địa ngục Đẳng hoạt; và Phổ dũng, họ phải chịu khổ đau trong tám đại địa ngục như vậy cho đến tám kiếp."

Lúc ấy, đại bồ tát Phổ dũng nói rằng, "Thưa Thế Tôn, thật quá đau khổ. Thưa Như lai, thật quá đau khổ. Con không đành lòng nghe."

Bấy giờ đức Thế Tôn nói bài kệ,

*"Như lai kể cảnh tượng,
Chúng sinh trong địa ngục,
Khổ đau như thế nào
Ông không đành lòng nghe.*

*"Nếu làm các điều lành
Sẽ được quả an lạc
Còn làm các điều dữ*

Sẽ gặp quả khổ đau.

*"Không biết tạo nhân vui
Thì sinh trong cõi đời
Bị khổ đau ràng buộc
Lúc chết càng chơi vơi.*

*"Ai nhớ Phật tối thắng,
Cấy trồng được nhân vui
Tin tưởng nơi Đại thừa
Không sa vào ác đạo.*

*"Phổ dũng, ông nên biết
Nghiệp cũ không mất đi
Việc lành dù bé nhỏ
Kết quả vẫn vô lường*

*"Nơi cõi Phật thanh tịnh
Dù chỉ gieo một hạt
Thu hoạch cũng lớn lao.
Nếu gieo trồng vài hạt
Kết quả thật không cùng.*

*"Ai hoan hỷ Chánh Pháp
Sẽ luôn được yên vui.
Sẽ lìa mọi việc ác*

*Làm hết những điều lành.
Dù chỉ một mảy lông
Mang cúng dường Phật Pháp
Đến tám mươi ngàn kiếp
Tài sản luôn dồi dào
Dù sinh ra ở đâu
Cũng siêng năng bố thí.
Do cúng dường Tam Bảo
Thiện nghiệp nhiều vô tận."*

Đại bồ tát Phổ dừng nghe xong bài kệ, cung kính hỏi đức Phật Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, làm sao để nghe Chánh Pháp *Sanghata* này? Đây là gốc rễ điều lành cần phải nắm giữ?"

Đức Phật bảo, "Phổ dừng, công đức của người nghe được Chánh Pháp *Sanghata* này phải biết là nhiều bằng công đức của người đã cúng dường, chu toàn đầy đủ cho các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều bằng số cát của mười hai sông Hằng."

Bồ Tát Phổ dừng thưa, "Thưa Thế Tôn, làm cách nào để tích lũy đầy đủ thiện căn?"

Đức Phật dạy, "Phổ dừng, ông nên biết thiện căn bình đẳng với Như lai."

Bồ Tát Phổ dừng hỏi, "Thưa Thế Tôn, thế nào là thiện căn bình đẳng với Như lai?"

Đức Phật dạy, "Vị Đạo Sư nói Chánh Pháp, bình đẳng với Như lai."

Bồ Tát Phổ dừng lại thưa, "Thưa đức Thế Tôn, như thế nào là vị Đạo sư nói Chánh Pháp?"

Đức Phật dạy, "Bất cứ một ai đọc tụng Chánh Pháp *Sanghata* này, gọi là vị Đạo sư nói Chánh Pháp."

Bồ Tát Phổ dừng nói, "Chỉ nghe Chánh Pháp *Sanghata* đã được công đức nhiều vô kể, huống chi ghi chép đọc tụng. Công đức như vậy, nhiều bao nhiêu?"

Đức Thế Tôn nói, "Phổ dừng, ví như mỗi phương đều có các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều bằng số cát có trong 12 sông Hằng, ở lại đến mười hai kiếp, không ngừng nói về công đức của người ghi chép kinh *Sanghata* này, cũng vẫn không thể dùng lời mà nói cho cùng tận được. Dù có các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều bằng số cát có trong 48 sông Hằng, cũng không thể diễn tả hết được công đức của người ghi chép Chánh Pháp này, huống chi là công đức của người ghi chép, rồi suy nghĩ nghĩa lý, đọc, tụng thuộc lòng. Người ấy sẽ là kho tàng Chánh Pháp."

Đại bồ tát Phổ dừng hỏi, "Thưa Thế Tôn, vậy số lượng công đức của người đọc, tụng thuộc lòng kinh này ra sao?"

Bấy giờ đức Thế Tôn nói bài kệ,

"Nếu có người đọc tụng
Chánh Pháp Sanghata
Dù chỉ được bốn câu
Thì dù chur Như lai
Nhiều như số cát của
Tám bốn ngàn sông Hằng
Diễn tả không ngừng nghỉ
Cũng không nói hết được
Công đức của người ấy

Chánh pháp do Phật dạy
Rộng vô lượng vô biên
Thật khó mà gặp được."

Bấy giờ có 84 ngàn lần vô số loài trời chấp tay hướng về nơi chốn bộ kinh Chánh Pháp Sanghata đang được tuyên thuyết, đồng thanh tán dương, "Thưa Thế Tôn, cho dù vì lý do gì, đức Thế Tôn truyền cho cõi thế gian này kho tàng Chánh Pháp siêu việt như vậy, thật là một điều lành."

Lại có 18 ngàn lần vô số người tu theo đạo lửa thể [Jain] kéo đến chỗ đức Thế Tôn đang đứng, nói rằng, "Này Cù Đàm Khổ Hạnh, chúng tôi hơn ông!"

Đức Thế Tôn đáp, "Như lai mới là bậc chiến thắng chân thật. Các người cực đoan lửa thể, làm sao có thể hơn ai?"

Họ đều nói, "Chúng tôi hơn ông, Cù Đàm Khổ Hạnh, chúng tôi hơn ông."

Đức Thế Tôn đáp, "Như lai không thấy trong số các người có ai là kẻ chiến thắng chân thật.

Với cái thấy điên đảo
Lấy gì mà chiến thắng?
Này những người lửa thể
Hãy lắng nghe cho kỹ
Như lai sẽ nói lời
Lợi ích cho các ông.

Trí của một đứa trẻ
Không có gì an lạc
Lấy gì mà chiến thắng?
Phải biết rằng Như lai
Bình đẳng với tất cả
Ai cần được nghe Pháp
Như lai sẽ nói cho."

Đoàn người tu đạo lửa thể nổi giận, sinh lòng bất tín. Vừa lúc ấy Thiên Vương Đế Thích [Indra] giáng sấm sét xuống, 18 ngàn lần vô số người tu đạo lửa thể đồng loạt kinh hãi, đón đầu tuyệt vọng, lời than tiếng khóc nổi lên. Đức Thế Tôn tàng ẩn thân hình. Đoàn người tu đạo lửa thể nước mắt đầm đìa, tìm quanh không thấy đức Thế Tôn, thốt lên lời kẹ,

*"Bây giờ không còn ai
 Che chở cho chúng con
 Không còn cha còn mẹ
 Như một cánh đồng hoang
 Không cả căn nhà trống
 Biết về đâu trú thân.
 Dòng nước nay đã cạn
 Cá biết lội nơi đâu
 Cây xanh giờ không có
 Chim biết đậu chốn nào.
 Không còn nơi nương dựa
 Đau khổ thật vô biên
 Không còn thấy Như lai
 Khổ đau dài vô tận."*

Lúc ấy đoàn người tu đạo lửa thể đứng lên, cả hai chân quì
 chầm mặt đất, nói rằng,

*"Như lai, bậc từ bi,
 Là đáng cao quý nhất
 Trong toàn cõi con người
 Xin Như lai độ giúp
 Làm nơi chốn chở che
 Chúng con về nương dựa."*

Khi ấy đức Thế Tôn hiện thân chỗ ngồi, miệng mỉm cười nói
 với đại bồ tát Phổ dừng, "Phổ dừng, ông hãy thay Như lai mà
 nói Chánh Pháp cho các vị tu đạo lửa thể này."

Bồ Tát Phổ dừng đáp, "Thưa Thế Tôn, như ngọn núi Đen
 nghiền đá của mình để xoay đỉnh về đánh lở núi Tu Di, là vua
 của các núi. Con cũng vậy thôi. Làm sao có thể nói Pháp khi
 Như lai đang đứng ở đây, ngay trong Pháp hội này?"

Đức Thế Tôn dạy, "Thôi, ông đừng nói. Thiện nam tử, ông
 hãy dùng phương tiện thiện xảo của chư Phật để du hành
 mười phương thế giới, thử tìm xem nơi nào đang có các đấng
 Như lai, nơi nào đang dựng Pháp Đàn. Còn Như lai ở đây sẽ
 nói Chánh Pháp cho các vị tu đạo lửa thể này."

Bồ Tát Phổ dừng hỏi, "Thưa Thế Tôn, con phải dùng thần
 thông của mình hay của chư Như lai? Con nên du hành thế
 giới bằng thần lực nào?"

Đức Phật bảo, "Khi đi, ông hãy dùng thần lực của chính
 mình. Khi về, hãy nương nhờ thần lực của Như lai."

Bồ Tát Phổ Dừng nghe xong đứng dậy, theo chiều bên phải
 của đức Thế Tôn đi quanh ba vòng, rồi thân hình biến mất
 ngay nơi ấy. Đức Thế Tôn lúc bấy giờ nói với đoàn người tu
 đạo lửa thể như sau:

"Các ông nên biết sống là khổ não. Ngay chính sự sinh ra đã là khổ não. Vì sinh mà sợ khổ. Vì sinh mà sợ bệnh. Vì bệnh mà sợ già. Vì già mà sợ chết."

"Thưa Thế Tôn, Thế Tôn nói 'vì sống mà phát sinh lòng sợ sống', là nghĩa gì?"

"Vì sinh làm người, nên có lắm nỗi sợ. Vua sợ nổi vua. Cướp lo nổi cướp. Sợ lửa, sợ thuốc độc, sợ nước, sợ gió, sợ lốc xoáy, sợ nghiệp đã làm."

Đức Thế Tôn cứ như vậy giảng pháp phong phú, nói về sự sinh ra. Đoàn người tu đạo lửa thể kia trong tâm cực kỳ xao xuyến, nói rằng, "Từ nay về sau, chúng con sẽ thôi không khao khát được sinh ra nữa."

Khi đức Thế Tôn giải thích về Chánh Pháp *Sanghata*, cả đoàn 18 ngàn lần vô số người cực đoan lửa thể đều phát tâm vô thượng bồ đề. Trong thành phần Tăng Chúng của Phật, có 18 ngàn lần vô số vị bồ tát thập địa dùng thần thông hóa hiện thân ngựa, voi, báo, ung, núi Tu Di, chữ vạn, cũng có vị hóa hiện thân cây. Các vị cũng hóa hiện tòa sen, tự mình ngồi kiết già nơi ấy.

9 ngàn lần vô số vị bồ tát ngồi lại phía bên phải của đức Thế Tôn, 9 ngàn lần vô số vị ngồi lại phía bên trái. Trong suốt khoảng thời gian đó, Phật nhập chánh định, thuyết pháp bằng phương tiện thiện xảo. Đến ngày thứ bảy, đức Thế Tôn đuổi

cánh tay, biết đại bồ tát Phổ dũng đang trở về từ cõi Phật Liên Hoa Thượng. Khi đi, đại bồ tát Phổ dũng dùng thần lực của chính mình, hết bảy ngày mới đến được cõi Phật Liên Hoa Thượng. Khi đức Thế Tôn đuổi cánh tay, Bồ tát Phổ dũng đã về bên cạnh đức Thế Tôn. Sau khi đi quanh ba vòng theo chiều bên phải của đức Thế Tôn, Bồ tát Phổ dũng nghe tâm tràn đầy tin tưởng, chấp tay hướng về đức Thế Tôn mà thưa, "Thưa Thế Tôn, con đã viếng tất cả thế giới hệ của mười phương. Bằng một trong những thần lực của mình, con đã gặp 99 ngàn lần vô số cõi Phật. Bằng hai trong những thần lực của mình, con đã thấy được 1000 lần vô số đấng Thế Tôn. Cứ như vậy cho đến ngày thứ bảy, tới được cõi Phật Liên Hoa Thượng, trên đường đi con cũng thấy hàng trăm ngàn lần vô số cõi Như lai không lay động."

"Thưa Thế Tôn, vào lúc ấy chư Phật Thế Tôn dùng thần lực hoá hiện, vì chúng sinh mà nói Chánh Pháp trong 92 ngàn lần vô số cõi Phật. Con thấy được 80 ngàn lần vô số cõi Phật, 80 ngàn lần vô số Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri xuất hiện trong cõi thế. Sau khi đánh lễ từng vị xong, con lại đi tiếp."

"Thưa Thế Tôn, ngay ngày hôm đó, con đi qua 39 ngàn lần vô số cõi Phật, và trong 39 ngàn lần vô số cõi Phật này, có 39 ngàn lần vô số vị bồ tát sinh ra, và trong cùng một ngày, thành tựu vô thượng bồ đề. Con đi nhiều ba vòng quanh các đấng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri ấy, rồi dùng thần thông làm thân mình biến mất."

"Thưa Thế Tôn, con cũng thấy chư Phật Thế Tôn, trong 60 lần vô số cõi Phật. Con quì đánh lễ từng cõi Phật, từng vị Phật Thế Tôn, rồi đi tiếp.

"Thưa Thế Tôn, con lại thấy 8 lần vô số cõi Phật, Như lai tận diệt để giáo hóa chúng sinh. Con đánh lễ từng vị rồi đi tiếp.

"Lại nữa, thưa Thế Tôn, có 95 lần vô số cõi Phật, Chánh Pháp đều mất cả. Con cực kỳ xao xuyến, chảy nước mắt xót thương. Ở đó, con lại thấy các loài trời, rồng [nagas], dạ xoa [yakshas], la sát [rakshasas], cùng nhiều loại chúng sinh khác trong cõi Dục Giới khóc than khát khao. Thưa Thế Tôn, con lại thấy trong các cõi Phật ấy sông ngòi đại dương, núi Tu Di cùng cỏ cây đất đai đều cháy rụi không sót lại chút gì. Con quì đánh lễ, nghe lòng tuyệt vọng, rồi đi tiếp.

"Thưa Thế Tôn, con đi lên đến tận cõi Phật Liên Hoa Tôn [Padmottara], thấy có 500 ngàn lần vô số tòa sen. Ở phía Nam, có 100 ngàn lần vô số tòa sen. Ở phía Bắc, có 100 ngàn triệu tòa sen. Ở phía Đông có 100 ngàn lần vô số tòa sen. Ở phía Tây có 100 ngàn lần vô số tòa sen. Ở không gian phía trên có 100 ngàn lần vô số tòa sen. Thưa Thế Tôn, tất cả tòa sen được dựng bằng bảy loại châu báu. Và trên mỗi tòa sen là một vị Như lai đang thuyết pháp. Con kinh ngạc, hướng về tất cả các đấng Như lai ấy, hỏi: 'Không biết đây là cõi Phật nào?'

"Các đấng Như lai dạy rằng 'Thiện nam tử, đây là cõi Phật Liên Hoa Tôn.'

"Thưa Thế Tôn, con lúc ấy đánh lễ tất cả các vị Như lai ấy, và hỏi tên của đấng Như lai hóa chủ cõi Phật này.

"Chư Như lai đáp, 'hóa chủ cõi Phật này là Liên Hoa Tạng [Padmagarbha] Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri.'

"Lúc ấy con lại hỏi, 'Con thấy có hàng trăm ngàn lần vô số bậc Như lai, nhưng lại không gặp đấng hóa chủ Liên Hoa Tạng Như lai Ứng cúng, Chánh biến tri. Xin chỉ giúp cho con, đấng hóa chủ nơi đây là vị nào?'

"Chư Như lai đáp, 'Thiện nam tử, Như lai sẽ chỉ cho ông thấy đâu là Liên Hoa Tạng Như lai Ứng cúng Chánh biến tri.'

"Nói vừa xong, tất cả Như lai đều biến mất, hiện tướng bỏ tất, chỉ còn lại một vị. Con đến đánh lễ, đặt đỉnh đầu ngang chân Như lai. Khi con đến, một tòa sen hiện lên, con bước lên tòa sen ấy. Thưa Thế Tôn, lúc ấy bỗng dưng có rất nhiều tòa sen hiện lên, nhưng không ai ngồi trên đó cả. Con mới hỏi Liên Hoa Tạng Như lai, 'Kính thưa Như lai, vì sao tòa sen này lại trống không, không ai ngồi?'

" Liên Hoa Tạng Như lai đáp, 'Chưa đủ gốc rễ điều lành, không thể lên ngồi tòa sen ấy.'

"Con lại hỏi, 'Kính thưa Thế Tôn, muốn ngồi tòa sen ấy phải trồng những gốc rễ điều lành nào?'

"Liên Hoa Tạng Như lai đáp, 'Ông hãy nghe đây, Thiện nam tử. Chúng sinh nào thoảng nghe Chánh Pháp *Sanghata* sẽ nhờ gốc rễ điều lành này mà ngồi được tòa sen kia, hưởng chi người ghi chép, đọc, tụng. Phổ dừng, vì ông đã từng nghe qua Chánh Pháp *Sanghata* nên bây giờ có thể lên ngồi tòa sen ấy. Bằng không, chẳng làm sao đến được cõi Phật này.'

"Đức Thế Tôn nói xong, con lại hỏi, 'Thưa Thế Tôn, công đức của người nghe Chánh Pháp *Sanghata* này được bao nhiêu?'

"Liên Hoa Tạng Như lai mỉm miệng cười. Con lại hỏi, 'Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì, vì mục đích gì mà Như lai mỉm miệng cười?'

"Đức Thế Tôn nói, 'Này Thiện nam tử, này đại bồ tát Phổ dừng, thần thông trí tuệ vượt bậc, ông hãy nghe cho kỹ. Ví dụ có người là vua Chuyển pháp luân, thu nắm bốn lục địa. Phổ dừng, nếu vua Chuyển pháp luân ấy lấy hạt mè trồng đầy bốn lục địa, ông nghĩ thế nào, sẽ thu hoạch được bao nhiêu hạt?'

"Con thưa rằng, 'Nhiều, nhiều lắm, thưa Thế Tôn.'

"Đức Thế Tôn bảo, 'Phổ dừng, ví dụ được bao nhiêu hạt mè, gom hết lại một chỗ, lại có người ngồi lượm từng hạt mà đếm. Ông nghĩ thế nào, có đếm hết được không?'

"Con thưa, 'Thưa Thế Tôn, không thể được. Không cách gì có thể đếm hết được.'

'Phổ dừng, trừ phi là Như lai, không ai có thể đếm biết công đức của Chánh Pháp *Sanghata* này.'

'Phổ dừng, cho dù các bậc Như lai nhiều bằng số lượng mè thu hoạch được, tất cả cùng nói về công đức của người nghe Chánh Pháp *Sanghata*, công đức ấy vẫn không thể nói cùng, hưởng chi là công đức của người biên chép, đọc tụng.'

"Con lại hỏi, 'biên chép Chánh Pháp *Sanghata* này, được phước gì?'

"Đức Thế Tôn nói, 'Thiện nam tử, nếu có ai mang hết cây cỏ có trong một lần vô số thế giới, cắt thành từng khúc dài bằng ngón tay, và, Phổ dừng, hãy nghe thêm hai ví dụ này, nếu có ai mang đất đá có trong một lần vô số thế giới hệ, nghiền nát thành bụi mỏng, rồi cứ mỗi hạt bụi biến thành một vị vua Chuyển pháp luân, thu nắm bốn lục địa. Công đức của ngàn ấy vua Chuyển pháp luân, có thể dùng toán số đếm biết được không?'

"Con thưa, 'Ngoài Như lai, không ai có thể đếm biết được.'

'Phổ dừng, công đức của người ghi chép Kinh Chánh Pháp *Sanghata* cũng vậy. Ngàn ấy vua Chuyển pháp luân được bao nhiêu công đức, vẫn không thể sánh nổi với công đức của

người ghi chép Chánh Pháp này, dù chỉ một chữ. Tuy công đức của vua Chuyển pháp luân rất đồ sộ, vẫn không thể sánh bằng. Phổ dũng, bậc đại bồ tát cũng vậy, nắm giữ và hành trì Chánh Pháp Đại Thừa không ngưng nghỉ, công đức không thể nghĩ bàn, dù là vua Chuyển pháp luân cũng không thể sánh bằng. Tương tự như vậy, không gì có thể ví bằng công đức của người ghi chép kinh Chánh Pháp *Sanghata*. Phổ dũng, kinh *Sanghata* này vén mở cả kho tàng công đức, tiêu diệt phiền não, tỏa rạng ngọn đèn Chánh Pháp, chiến thắng tà ma, sáng ngời cõi thanh tịnh bồ tát, mang lại thành tựu viên mãn.'

"Nghe xong, con hỏi, 'Thưa Thế Tôn, ở cõi thế gian này, phạn hạnh là điều khó giữ. Nếu có ai tự hỏi vì sao lại như vậy, thưa Thế Tôn, là vì đường tu của Như lai khó gặp, nên phạn hạnh cũng khó gặp. Siêng tu phạn hạnh, thì thấy Như lai. Ngày cũng như đêm, Như lai luôn ở trước mặt. Ngày đêm thường thấy Như lai là thấy cõi Phật. Thấy cõi Phật thì nắm được kho tàng Chánh Pháp. Đến lúc chết, sợ hãi cũng không sinh. Vì vậy không lo, không buồn, không bị tham dục ràng buộc.'

"Con nói xong, đức Thế Tôn dạy con rằng, 'Phổ dũng, thật khó mà gặp được Như lai.'

"Con nói, 'Thưa Thế Tôn, rất khó. Thưa Như lai, rất khó.'

"Đức Phật Liên Hoa Tạng nói, 'Phổ dũng, Chánh Pháp *Sanghata* cũng vậy, cũng rất khó gặp. Bất cứ một ai nghe

được Chánh Pháp *Sanghata* này, sẽ biết chuyện 80 kiếp về trước. 60 ngàn kiếp làm vua Chuyển pháp luân, 8 ngàn kiếp thành bậc Đế thích, 20 ngàn kiếp sinh vào cõi trời, 38 ngàn kiếp sinh vào đại giai cấp bà la môn, 99 ngàn kiếp không tái sinh cõi dữ, 100 kiếp không vào cõi quỷ đói, 28 ngàn kiếp không vào cõi súc sinh, 13 ngàn kiếp không vào cõi a tu la, không chết vì vũ khí, 25 ngàn kiếp trí tuệ không bị khuất lấp, 7 ngàn kiếp sáng dạ thông minh, 9 ngàn kiếp dung mạo uy nghi, đủ mọi tướng tốt của sắc thân Như lai, 25 ngàn kiếp không làm phụ nữ, 16 ngàn kiếp không bệnh, 35 ngàn kiếp được nhân thông, 19 ngàn kiếp không sinh vào loài rồng, 60 ngàn kiếp không nổi cơn giận dữ, 7 ngàn kiếp không nghèo khó, 80 ngàn kiếp sinh trên hai lục địa. Dù kém sung túc đi nữa, cũng được những điều sau đây: 12 ngàn kiếp không sinh làm người mù, 13 ngàn kiếp không sinh vào ba ác đạo, 11 ngàn kiếp làm vị thầy dẫn đạo kiên nhẫn từ hòa.

'Đến lúc lâm chung, tâm thần không tán loạn, không điên đảo. Phương Đông sẽ thấy chư Phật Thế Tôn nhiều như số cát của 12 sông Hằng; phương Nam sẽ thấy chư Phật Thế Tôn nhiều như số cát của 20 lần vô số sông Hằng; phương Tây sẽ thấy chư Phật Thế Tôn nhiều như số cát của 25 sông Hằng; Phương Bắc sẽ thấy chư Phật Thế Tôn nhiều như số cát của 80 sông Hằng; không gian phía trên sẽ thấy chư Phật Thế Tôn nhiều như số cát của 90 lần vô số sông Hằng; không gian phía dưới sẽ thấy chư Phật Thế Tôn nhiều như số cát của 8 lần vô

số sông Hằng, tất cả đều trực tiếp hiện ra trước mắt người ấy, an ủi như sau, 'Thiện nam tử, vì ông đã từng nghe qua Chánh Pháp *Sanghata*, nên đời sau được lợi lạc hạnh phúc, không cần sợ hãi. Thiện nam tử, ông có thấy các bậc Như lai nhiều như cát của hàng trăm tỷ lần vô số con sông Hằng không?'

'Người ấy đáp, 'Thưa Thế Tôn con có thấy. Thưa Như lai, con có thấy.'

'Như lai nói, 'Thiện nam tử, các bậc Như lai này đến để gặp ông.'

'Người ấy nói, 'Con nhờ công đức gì mà được Như lai đến gặp?'

'Như lai đáp, 'Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Nhờ ông có được thân người, lại tinh cò tai nghe Chánh Pháp *Sanghata*, vì vậy cây trồng được công đức lớn.'

'Người ấy nói, 'Thưa Thế Tôn, chỉ thoáng nghe qua mà được công đức nhiều như vậy, nói gì người nghe hết được từ đầu chí cuối.'

'Như lai nói, 'Ông đừng nói, ông đừng nói. Thiện nam tử, Như lai sẽ nói cho ông nghe về công đức của một bài kệ bốn câu. Thiện nam tử, so với công đức của các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều như số cát của 13 sông Hằng, công đức của một bài kệ bốn câu nhiều hơn rất nhiều. So với

công đức của người cúng dường các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri nhiều bằng số cát có trong 13 sông Hằng, thì công đức của người nghe chỉ một bài kệ bốn câu của Chánh Pháp *Sanghata* này, nhiều hơn rất nhiều, huống chi là nghe được trọn vẹn từ đầu chí cuối. Thiện nam tử, ông hãy nghe về công đức của người nghe Chánh Pháp *Sanghata* từ đầu chí cuối.

'Ví dụ có một lần vô số thế giới hệ phủ toàn hạt mè, và số lượng của vua Chuyển pháp luân nhiều bằng số mè ấy, rồi có người nhiều tiền lắm của, cúng dường rộng rãi tất cả những vị vua Chuyển pháp luân kia, công đức vẫn không sánh bằng cúng dường một vị Tu đà hoàn. Nếu số lượng Tu đà hoàn nhiều như số lượng mè phủ trên một lần vô số thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy Tu đà hoàn vẫn không sánh bằng cúng dường một vị Tư đà hàm. Nếu số lượng Tư đà hàm nhiều như số lượng mè phủ trên một lần vô số thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy Tư đà hàm vẫn không sánh bằng cúng dường một vị A na hàm. Nếu số lượng A na hàm nhiều như số lượng mè phủ trên một lần vô số thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy A na hàm vẫn không sánh bằng cúng dường một vị A la hán. Nếu số lượng A la hán nhiều như số lượng mè phủ trên một lần vô số thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy A la hán vẫn không sánh bằng cúng dường một vị Bích Chi Phật. Nếu số lượng Bích Chi Phật nhiều như số lượng mè phủ trên một lần vô số thế giới

hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy Bích Chi Phật vẫn không sánh bằng cúng dường một vị bồ tát. Nếu số lượng bồ tát nhiều như số lượng mè phủ trên một lần vô số thế giới hệ, thì công đức cúng dường ngàn ấy bồ tát vẫn không sánh bằng sự tin tưởng trong sáng nơi một Như lai, không thể sánh bằng sự tin tưởng trong sáng nơi một lần vô số thế giới hệ đầy cả Như lai, và không thể sánh bằng người nghe Chánh Pháp *Sanghata* này. Chừng đó, Phổ dũng, có cần phải giải thích về công đức của người biên chép, đọc tụng thuộc lòng, suy xét nghĩa lý của Chánh Pháp này hay không? Có cần phải giải thích về công đức của người đối trước kinh này mà lễ bái với lòng tin tưởng trong sáng hay không?"

'Phổ dũng, ông nghĩ thế nào, nếu có người tự hỏi, 'phàm phu có nghe Chánh Pháp này được không?', dù có được nghe, chưa chắc đã có lòng tin.

'Phổ dũng, ông hãy nghe đây, kẻ phàm phu muốn đưa tay mà chạm đày đại dương, liệu có khả năng làm được việc này hay không?'

"Con đáp, 'Thưa Thế Tôn, không thể.'

"Đức Phật Liên Hoa Tạng lại hỏi, 'Có kẻ muốn đưa tay mức cận đại dương, liệu có khả năng làm được việc này hay không? '

"Con đáp, 'Thưa Thế Tôn, không thể. '

"Như lai nói, 'Phổ dũng, cũng giống như chúng sinh không có khả năng vớt cạn đại dương, người mang tâm nguyện nhỏ bé cũng vậy, không có khả năng tiếp nhận Chánh Pháp này. Phổ dũng, chưa gặp đủ vô số Như lai nhiều như số cát có trong 80 sông Hằng thì chưa thể ghi chép Chánh Pháp *Sanghata*. Chưa gặp đủ 100 lần vô số Như lai thì dù gặp được Chánh Pháp này cũng không thể tin nhận. Phổ dũng, người nào gặp đủ 100 lần vô số Như lai, khi nghe Chánh Pháp này sẽ có được lòng tin trong sáng. Người ấy sẽ vô cùng hoan hỉ, sẽ có được cái nhìn đúng như sự thật, sẽ tin tưởng trong sáng Chánh Pháp *Sanghata* này mà không sinh lòng khinh rẻ.

'Phổ dũng, ông hãy nghe đây, người nào ghi chép một bài kệ bốn câu của kinh *Sanghata*, sẽ đi qua 95 ngàn lần vô số thế giới đều giống như Tịnh Độ A Di Đà, sống lâu 84 ngàn kiếp.

'Phổ dũng, nếu có ai vương nghiệp ngũ nghịch, hoặc tự mình làm, hoặc bảo người làm, hoặc thấy người làm mà lòng mừng theo, nghe được bài kệ bốn câu của Chánh Pháp *Sanghata* này, tội chương tiêu tan cả.

'Phổ dũng, ông hãy nghe, Như lai sẽ nói thêm về tác dụng của Chánh Pháp này. Ví dụ có người phá hủy tháp Phật, phá Tăng hòa hợp, quấy nhiễu chánh định của bồ tát, áng ngữ Trí Phật, giết cha giết mẹ. Nghiệp gây ra rồi lại hối hận, buồn bã nghĩ rằng, "Thân này đã hỏng, đời sau cũng hỏng theo. Thật vô tích sự." Nghĩ rồi tâm sinh sầu thảm, đau đớn vô bờ. Phổ

dũng, người ấy bị loài người hắt hủi chê cười. Đối với chuyện thế gian cũng như chuyện xuất thế, nhân lành đều cháy rụi. Như thân cây lớn đã cháy thành tro, người ấy kiếp kiếp cũng đều như vậy. Như rường cột của căn nhà huy hoàng tráng lệ, lửa cháy rồi trông thật thê lương. Người ấy cũng vậy, trông thật đáng thương, ở đâu, chỗ nào cũng bị đánh đập chê trách ; khổ sở đói khát bức bách, một miếng cũng không có mà ăn. Càng chịu khổ lớn, càng bị hành hạ đói khát, lại càng nhớ nghiệp phá hủy tháp Phật và năm nghiệp ngũ nghịch đã làm. Khi nhớ lại việc làm xưa, người ấy nghĩ rằng, 'rồi ta sẽ về đâu? đâu sẽ là nơi cho ta nướng nấu?' Càng nghĩ càng tuyệt vọng, 'Đã không còn nơi nướng nấu, thôi lên núi cao nhảy xuống vực cho xong.' Người ấy nói,

*'Nghiệp dữ đã tạo
Nay như tro tàn
Muôn đời lửa cháy
Kiếp này không vẹn
Kiếp sau không tròn
Trong thân không an
Ngoài thân không ổn.
Lỗi đã phạm rồi
Sẽ đọa ác đạo
Sinh đâu cũng vậy,
Cũng khổ như nhau.'*

*'Người ấy nghĩ rồi
Khóc than vật vã
Tiếng khóc kinh động
Đến cả chư thiên*

*'Bóng tối trước mặt
Hy vọng không còn
Thôi ta đành phải
Đọa vào ác đạo'*

'Lúc ấy chư thiên lên tiếng bảo,

*'Này kẻ rồ dại
Tâm trạng khổ đau
Nín giữ làm gì?
Hãy vát hết xuống
Thong thả mà đi'*

'Người ấy đáp,

*'Tôi giết cha giết mẹ
Nghiệp ngũ nghịch vương rồi
Không còn nơi nương dựa
Khổ đau làm sao tránh?
Thôi tìm đỉnh núi cao
Ném thân mình xuống vực.'*

'Chư Thiên đáp,

'Ngươi thật quá điên rồ,
Chớ làm điều đại dột
Đã tạo nhiều ác nghiệp
Đừng tự buộc thêm vào
Ai tự hại chính mình
Sẽ lạc sâu địa ngục.
Ở đó phải khóc gào
Phải rơi nhào xuống đất.
Cố gắng kiêu như vậy
Chẳng thể thành Phật đà
Chẳng thể thành bồ tát.
Chẳng thể thành thanh văn.
Phải tìm hướng đi khác
Mà gắng sức vượt lên.
Ở trên ngọn núi kia
Có một vị thánh nhân
Ngươi ráng lên tìm gặp.'

'Người kia lên đỉnh núi, gặp được đại thánh nhân bỗng sinh
lòng kính ngưỡng, liền quì xuống đánh lễ:

'Con nay khổ đã nhiều
Lắm sợ hãi đau thương
Xin thánh nhân che chở

Cho con về nương dựa
Cho con được nghe Pháp
Dù chỉ một lời thôi
Cho con được sám hối
Những tội lỗi đã làm
Xin thánh nhân hãy nói
Với con một lời thôi.'

Vị thánh nhân an ủi,

'Ông nay khóc đã nhiều
Chịu bao nhiêu khổ não
Đói khát và tuyệt vọng
Vậy ông hãy vào đây
Ăn uống rồi ngơi nghỉ.
Bao giờ thân bình an
Bấy giờ hẳn nghe Pháp.'

'Bao nhiêu món ăn ngon
Người ấy ăn hết cả
Ăn xong rửa sạch tay
Đi theo chiều bên phải
Vòng quanh vị thánh hiền.
Rồi xếp chân tĩnh tọa.

'Con giết mẹ giết cha

*Hủy chùa tháp của Phật
Phá hoại hòa hợp Tăng
Ngăn bỏ tất thành đạo.'*

*'Nghe xong những lời ấy
Vị thánh nhân nói rằng
'Ông tạo nên nghiệp dữ
Làm nhiều việc tà trời.
Bây giờ phải sám hối
Những việc ác đã làm
Hay đã bảo người làm.'*

*Nghe thánh nhân nói vậy
Tim người ấy rụng rời
Tâm kinh hoàng tuyệt vọng,*

*'Ai che chở cho con?
Việc ác kia đã làm
Khổ đau ắt phải chịu'*

*Người ấy cả hai chân
Quì xuống chầm mặt đất.*

*'Những tội ác sâu nặng
Đã làm hay bảo làm
Con xin sám hối cả*

*Nguyện đừng thành quả dữ
Nguyện đừng chịu khổ đau
Bây giờ con ở đây
Xin thánh nhân che chở
Xin cho con nương dựa
Xin giúp con sám hối
Cho tội chương tiêu tan.'*

'Lúc bấy giờ vị thánh nhân cất lời trấn an, 'Ta sẽ làm nơi nương dựa. Ta sẽ nâng đỡ, sẽ giúp ông. Ông chớ nên lo sợ, hãy lắng nghe cho kỹ. Phật có một Chánh Pháp tên gọi *Sanghata*, ông đã từng nghe qua bao giờ?'

'Người ấy thưa, 'Con chưa từng được nghe qua.'

'Thánh nhân nói, 'Thật là tội nghiệp. Nếu không trú ở lòng từ bi, có ai mang Chánh Pháp ra nói cho người bị lửa đốt bao giờ. Thiện nam tử, ông hãy nghe câu chuyện này. Ở một thời xa xưa, vô lượng kiếp về trước, có một vị Pháp Vương tên gọi Vô Cấu Nguyệt [*Vimalacandra*]. Lúc bấy giờ vua Vô Cấu Nguyệt sinh được người con trai, liền mời các vị bà la môn rành xem tướng đến hỏi rằng, 'Các ông xem tướng đứa bé này ra sao.' Tất cả đều nói, 'Không tốt. Đứa bé mới ra đời này, thật không tốt.' Vua hỏi, 'Đứa bé lớn lên sẽ ra sao?' Tất cả đều nói, 'Đứa bé này khi bảy tuổi sẽ tổn hại thân thể của cha mẹ mình.' Bấy giờ vua nói, 'Dù đứa bé có thật sẽ làm hại tánh mạng của ta, nhưng nó vẫn là con ta, ta sẽ không hại nó.'

Huống chi thân người là quý, nay có kẻ vừa được sinh ra làm người, ta nhất định sẽ không giết hại.' Đứa bé lớn thật nhanh, qua một tháng đã lớn bằng trẻ 2 tuổi. Thấy đứa bé lớn nhanh, vua biết đó là do nghiệp báo của mình. Nên vua sớm trao ngôi vua lại cho đứa trẻ, dặn dò kỹ lưỡng, 'Giang sơn này ta giao lại cho con. Con hãy là một vị vua tốt, hãy dùng Chánh Pháp mà trị dân, chuyện gì trái với Chánh Pháp, đừng bao giờ làm.' Truyền ngôi vua xong, vua rũ bỏ mọi quyền hành của người trị nước.

'Hàng vạn quan quân kéo về nơi vua Vô Cầu Nguyệt trú ở, thưa rằng 'Đại vương, vì lý do gì mà ngài dứt bỏ giang sơn, thôi không trị nước?'

'Vua đáp, 'Cho dù từ nhiều lần vô lượng kiếp ta luôn được làm vua với đầy đủ giang sơn, tài sản, quyền hành, nhưng vẫn không thấy mãn nguyện.'

'Chẳng bao lâu sau, đứa con trai ra tay giết hại cha mẹ, vương nghiệp ngũ nghịch.

'Ông có biết, ta còn nhớ khi vị vua trẻ giết cha mẹ mình rồi, cũng cảm thấy hối hận, cũng khóc than vật vã. Ta thấy vậy không đành lòng, đến nói Phật Pháp cho người ấy nghe. Người ấy nghe xong, nghiệp ngũ nghịch tiêu diệt nhanh chóng, không còn dấu vết.

'Vị thánh nhân nói tiếp, 'Chánh Pháp *Sanghata* là chúa tể của mọi kinh, ai nghe sẽ nắm được cội nguồn Chánh Pháp vô thượng, xóa mọi nghiệp chướng, tiêu diệt mọi phiền não thác loạn.

'Đường dẫn đến giải thoát

Ta sẽ nói ở đây

Ông hãy nghe cho kỹ.

Một bài kệ bốn câu

Nếu được giảng liên tục

Sẽ diệt mọi nghiệp chướng

Đạt quả Tu đà hoàn

Giải thoát mọi ác nghiệp.

Khi lời này nói ra

Chúng sinh bị ràng buộc

Trong địa ngục kinh hoàng

Đều được giải thoát cả.'

'Người ấy nghe xong rồi

Từ chỗ ngồi đứng dậy

Hai bàn tay chấp lại

Đảnh lễ dưới chân thầy.

'Lành thay, ôi lành thay

Lành thay, thiện tri thức

Lành thay, đáng đạo sư

Vạch lối đi vi diệu

Chánh Pháp Sanghata
Chiến thắng mọi nghiệp dữ
Lành thay, cho những ai
Được nghe Chánh Pháp này.'

'Vào lúc bảy giờ, ở khoảng không phía trên, 12 ngàn thiên tử cùng chấp tay, tiến đến trước mặt thánh nhân, quì xuống đánh lễ, nói rằng, 'Thượng nhân, thượng nhân biết được bao nhiêu kiếp về trước?' Đồng thời, có bốn lần vô số vị long vương và 18 ngàn vị la sát vương cũng đến. Tất cả chấp tay hướng về thánh nhân, cung kính cúi đầu đánh lễ, nói như sau, 'Thượng nhân, thượng nhân biết được bao nhiêu kiếp về trước?' Vị thánh nhân đáp, 'Hàng trăm ngàn vô số thời kỳ vô số.'

'Tất cả cùng hỏi, 'Nhờ thiện nghiệp nào mà ác nghiệp có thể tức thì tẩy sạch?'

'Thánh nhân đáp, 'Nhờ nghe Chánh Pháp *Sanghata*. Trong số chúng sinh đến đây ngày hôm nay, tất cả những ai có lòng tin tưởng trong sáng khi nghe Chánh Pháp này, sẽ được thọ ký vô thượng bồ đề. Người nào vương nghiệp ngũ nghịch, chỉ cần nghe nói đến Chánh Pháp tên *Sanghata*, nghiệp chướng tức thì tiêu diệt. Hàng vô lượng kiếp, cửa vào ác nghiệp sẽ khép kín, 32 cánh cửa dẫn vào các tầng trời sẽ mở ra. Gốc rễ điều lành của người chỉ nghe một bài kệ bốn câu đã đồ sộ như vậy, huống chi mang lòng tin tưởng tôn kính, cúng dường Chánh Pháp ấy bằng hoa, vòng hoa, hương đốt, hương xoa,

hương bột, y phục, màn trướng, tràng phan, hay người dùng nhạc cụ tấu nhạc cúng dường, phát sinh một niệm hoan hỷ, tán dương rằng, 'lành thay, lành thay'."

Đại bồ tát Phổ dừng kể lại với đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, còn những người khi nghe tuyên thuyết Chánh Pháp *Sanghata* mà đánh lễ bằng cách chấp tay cung kính, họ được công đức gì?"

Đức Thế Tôn đáp, "Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Bất cứ một ai vương nghiệp ngũ nghịch, tự mình làm, bảo người làm, hay thấy người làm mà lòng mừng theo, khi nghe bài kệ bốn câu của Chánh Pháp *Sanghata* mà biết đánh lễ bằng cách chấp tay cung kính, Phổ dừng, ông nên biết tội chướng ngũ nghịch của người ấy đều tiêu diệt cả, huống gì nghe được trọn vẹn Chánh Pháp *Sanghata*, công đức lại nhiều hơn gấp bội. Thiện nam tử, Như lai sẽ giải thích ý nghĩa này cho ông. Ví dụ cung điện long vương trong hồ Vô Nhiệt Nao [*Anavatapta*], nơi đó mặt trời không soi sáng, lại có năm con sông lớn, nước chảy xiết vô cùng vô tận. Có người muốn đếm từng giọt nước trong năm con sông lớn kia, Phổ dừng, ông nghĩ thế nào, có đếm hết được không?"

Phổ dừng thưa, "Không thể, thưa Thế Tôn."

Đức Thế Tôn nói, "Phổ dừng, gốc rễ điều lành của Chánh Pháp *Sanghata* này cũng vậy, dù có đếm hàng trăm hàng ngàn kiếp cũng không thể nào đếm hết. Phổ dừng, nếu ông

thắc mắc vì sao lại như vậy, Như lai hỏi ông, người tuyên thuyết Chánh Pháp *Sanghata* trong một phút giây, có nhọc công hay không?"

Phổ dũng đáp, "Dạ có, thưa Như lai."

Đức Thế Tôn nói, "Phổ dũng, người nào có khả năng tuyên thuyết Chánh Pháp *Sanghata* phải nhọc công còn hơn vậy nữa. Nói ví dụ như đếm nước trong năm con sông lớn chảy từ hồ Vô Nhiệt Nao, không thể nào cùng."

Bồ Tát Phổ dũng thưa, "Thưa Thế Tôn, năm con sông lớn ấy tên gọi là gì?"

Đức Thế Tôn đáp, "Đó là sông *Ganges*, sông *Sita*, sông *Vakshu*, sông *Yamuna* và sông *Chandrabhaga*. Năm con sông lớn này đổ ra đại dương. Mỗi con sông đều có năm trăm nhánh sông đổ vào. Phổ dũng, năm trăm nhánh sông này từ trời chảy về, mỗi nhánh sông lại có hàng ngàn nhánh sông nhỏ, nhờ vào đó mọi loài chúng sinh đều được lợi ích."

Phổ dũng thưa, "Hàng ngàn nhánh sông nhỏ đó là gì?"

Đức Thế Tôn đáp, "*Sundari* có hàng ngàn nhánh sông, *Shamkha* có hàng ngàn nhánh sông, *Vahanti* có hàng ngàn nhánh sông, *Chitrasena* có hàng ngàn nhánh sông, *Dharmavritta* có hàng ngàn nhánh sông. Những con sông lớn này đều có hàng ngàn nhánh sông, làm thành suối mưa lên

cõi địa cầu. Phổ dũng, suối mưa rơi xuống tạo hoa màu, cây trái, vụ mùa. Khi rót trên cõi địa cầu thì thành nước. Nhờ nước mà đồng ruộng vườn tược đều được thỏa thuê xanh tốt. Phổ dũng, ví như toàn thể thế giới có một vị luân vương nắm giữ thiên hạ, làm cho ai cũng được hạnh phúc. Chánh Pháp *Sanghata* cũng vậy, được tuyên thuyết trong thế giới hệ này là để chúng sinh cùng được lợi ích hạnh phúc. Chư Thiên cõi trời thứ 33 sống rất thọ, nhưng loài người thì không được như vậy. Nếu ông hỏi cõi trời thứ 33 là cõi trời nào, ông phải biết đó là cõi của thiên vương Đế Thích [Indra]. Phổ dũng, ở đó toàn kẻ khẩu nghiệp thanh tịnh, công đức nhiều không thể ví dụ được. Còn kẻ nào khẩu nghiệp nặng nề, thì sinh vào địa ngục và súc sinh. Chúng sinh đau khổ trong ba cõi địa ngục, ngạ quỷ và súc sinh không có nơi nương dựa, hy vọng đứt đoạn, ấy là vì ảnh hưởng của thầy bạn không tốt. Còn kẻ khẩu nghiệp thanh tịnh, công đức không thể ví dụ, ấy là nhờ ảnh hưởng của thầy bạn tốt. Thầy bạn tốt là thiện tri thức, gặp thiện tri thức là gặp Như lai. Gặp Như lai thì ác nghiệp tiêu diệt cả. Vua mà làm lợi ích cho chúng sinh, chúng sinh mừng vui không thể ví dụ. Phổ dũng, Chánh Pháp *Sanghata* cũng vậy, mang chức năng của đấng Như lai trong thế giới này. Ai không được nghe Chánh Pháp *Sanghata* thì không thể thành tựu vô thượng bồ đề, không thể chuyển pháp luân, không thể đánh trống đại pháp, không thể ngồi tòa Sư tử chánh pháp, không thể nhập cõi niết bàn, không thể phóng vô lượng ánh

sáng. Phổ dừng, không nghe Chánh Pháp *Sanghata* này thì không có khả năng ngồi trong trái tim của giác ngộ."

Phổ dừng hỏi, "Thưa Thế Tôn, con có điều thắc mắc, có thể hỏi được chăng?"

Đức Thế Tôn đáp, "Phổ dừng, ông có thắc mắc gì, Như lai sẽ vì ông mà giải đáp."

Phổ dừng nói, "Thưa Thế Tôn, đức Liên Hoa Tạng Như lai có nói về vị thánh nhân giúp nhiều chúng sinh diệt nghiệp ngũ nghịch, rồi đặt từng người vào thánh vị Tu đà hoàn. Vậy vị thánh nhân đó là ai?"

Đức Thế Tôn đáp,

*"Phổ dừng đại bồ tát,
Lời nói của Như lai
Rất thâm sâu vi diệu
Ông hãy nghe cho kỹ:
Chính kinh Sanghata
Là bản thân Chánh Pháp
Hóa hiện làm thánh nhân.
Chính kinh Sanghata,
Là Pháp sư giảng pháp
Hóa hiện thân Phật đà
Nhiều như cát sông Hằng
Sắc tướng thật phong phú*

*Thân Phật nói pháp Phật
Vén mở cả kho tàng
Tinh túy của Chánh Pháp.*

*"Nếu có chúng sinh nào
Khao khát gặp chư Phật
Thấy được Sanghata
Là thấy được Như lai.*

*"Sanghata ở đâu
Như lai ngay nơi ấy."*

Đức Phật lại nói, "Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Trong quá khứ, 99 thời kỳ vô số về trước, có 12 lần vô số Phật đã cùng tên là *Ratnottama*. Như lai lúc ấy đang là vị đại thí chủ, chí tâm cúng dường 12 lần vô số Phật đã tên *Chandra*, mang đồ ăn thức uống, hương thơm, hương xoa, vòng hoa, tất cả những gì có thể làm vui lòng Phật, Như lai đều cúng dường đủ cả. Bấy giờ Như lai được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề.

"Phổ dừng, Như lai còn nhớ trong kiếp quá khứ có 18 lần vô số Phật đã tên gọi *Ratnavabhasa*, Như lai lúc bấy giờ cũng đang là vị đại thí chủ, đã cúng dường 18 lần vô số Như lai tên gọi *Garbhasena* với đầy đủ vòng hoa, hương xoa, vật trang trí và trang sức, cứ điều gì thích hợp với vị Phật nào, Như lai

đều cúng dường đủ cả. Bấy giờ Như lai được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề.

"Phổ dũng, Như lai còn nhớ 20 lần vô số đức Phật cùng mang tên Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri *Shikhisambhava*. Phổ dũng, Như lai cũng nhớ 20 lần vô số đức Phật cùng mang tên *Kashyapa*, lúc bấy giờ Như lai cũng đang là một vị đại thí chủ, cúng dường chư Phật với hương liệu, vòng hoa, hương xoa, hết lòng tôn kính phụng sự. Bấy giờ Như lai được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề.

"Phổ dũng, lại có 16 lần vô số đức Phật cùng tên là Vô Cấu Quang [*Vimalaprabhasa*], lúc ấy Như lai đang là một đại trưởng giả, tiền của rất nhiều. Như lai mang hết tài sản cúng dường chư Phật, và được thọ ký tương lai sẽ thành bậc chánh giác. Tuy nhiên thời gian vẫn chưa chín mùi.

"Phổ dũng, ông hãy nghe đây. Lại có 95 lần vô số đức Phật sinh ra trong thế giới, cùng tên là Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri *Shakyamuni*. Lúc ấy Như lai đang là vị quốc vương, mang hương thơm, vòng hoa, hương xoa, y phục, trang sức, hương đốt, tràng phan, và được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Như lai hãy còn nhớ rất rõ.

"Phổ dũng, lại có 90 lần vô số đức Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri cùng tên là *Krakutsanda*. Lúc ấy Như lai đang là một thanh niên thuộc giai cấp bà la môn, nhiều tiền lắm của, mang hết của cải ra cúng dường chư Như lai, với hương thơm, vòng

hoa, hương xoa, y phục, trang sức và đích thân phụng sự cho từng Như lai, bấy giờ được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Như lai còn nhớ. Nhưng thời gian vẫn chưa chín mùi.

"Phổ dũng, lại có 18 lần vô số Phật đà, cùng tên là Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri *Kanakamuni*. Lúc ấy Như lai đang là vị đại thí chủ, cúng dường tất cả các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri ấy, và được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Nhưng thời gian vẫn chưa chín mùi.

"Phổ dũng, lại có 13 lần vô số Phật đà, cùng tên là Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri *Avabhasashri*. Lúc ấy Như lai cúng dường chư Phật ấy với y phục, trang sức, hương thơm, vòng hoa, hương xoa, chăn mền và trang trí. Cần phụng sự cúng dường ra sao, Như lai đều chu toàn đầy đủ. Các đức Như lai ấy giải thích rộng rãi về ý nghĩa của Chánh Pháp cho các đệ tử, và Như lai lúc ấy được thọ ký trong tương lai sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Nhưng thời gian vẫn chưa chín mùi.

"Phổ dũng, lại có 25 lần vô số Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri cùng tên là Diệu Hoa [*Pushya*]. Lúc ấy Như lai đang là người xuất gia, cung kính cúng dường tất cả các đấng Như lai ấy, làm những việc tôn giả A Nan ngày nay làm cho Như lai, không sai khác. Lúc ấy Như lai cũng được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Nhưng Như lai còn nhớ, thời gian lúc ấy vẫn chưa chín mùi.

"Phổ dừng, lại có 12 Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri cùng tên là *Vipashyin*. Như lai lúc bấy giờ cúng dường các bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri ấy với y phục, trang sức, hương thơm, vòng hoa, hương xoa. Các đấng Như lai ấy cần gì, Như lai đều chu toàn đầy đủ. Vào lúc ấy, Như lai đang là người xuất gia, và ngay lúc ấy Như lai còn nhớ đã được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Khi đức Phật *Vipashyin* cuối cùng nói về Chánh Pháp *Sanghata* này, Như lai nghe qua đã hiểu. Ngay lúc ấy, trên trời mưa xuống bảy loại châu báu quý giá, cõi thế gian không còn kẻ bần cùng, và cũng ngay lúc ấy, Như lai lại được thọ ký sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Từ đây về sau, trải qua một thời gian dài Như lai không còn nhận sự thọ ký."

Bồ tát Phổ dừng hỏi, "Thưa Như lai, thời gian ấy là gì? Duyên ấy là gì?"

Đức Thế Tôn đáp, "Phổ dừng, ông hãy nghe đây. Một thời kỳ vô số sau ngày hôm ấy, có đấng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri Nhiên Đăng [*Dipamkara*] xuất hiện trên cõi thế gian, lúc ấy, Như lai đang là một thanh niên thuộc giai cấp bà la môn tên là *Megha*. Khi Như lai Nhiên Đăng [*Dipamkara*] nhập thế, Như lai đang tu phạn hạnh dưới dạng bà la môn. Khi gặp Như lai Nhiên Đăng, thanh niên ấy rải bảy nhánh hoa ưu đàm cúng dường, hồi hướng vô thượng bồ đề. Bấy giờ Như lai Nhiên Đăng thọ ký cho thanh niên ấy sẽ thành đấng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri tên Thích ca mâu ni.

"Phổ dừng, khi ấy, Như lai ngồi trong không gian, cao bằng mười hai cây đa la, đạt vô sinh pháp nhẫn. Như lai nhớ rõ như mới hôm qua, Như lai thấy rất rõ tất cả những gốc rễ điều lành mà Như lai đã cấy trồng từ khi xuất gia tu phạn hạnh trong vô số kiếp, và đạt được những đức tính toàn hảo. Phổ dừng, ngay từ thời gian ấy Như lai đối với hàng trăm ngàn vô số lần vô số chúng sinh đã phát nguyện dẫn dắt từng người vào với Chánh Pháp, hướng chi bây giờ Như lai đã thành tựu vô thượng bồ đề, sẽ vì chúng sinh mà tạo lợi ích lớn lao. Phổ dừng, Như lai sẽ dạy cho chúng sinh Phật Pháp vì điều thậm thâm. Chúng sinh có nhu cầu gì, Như lai sẽ dạy Phật Pháp phù hợp với nhu cầu ấy. Ở cõi trời, Như lai dùng thân trời để dạy Phật Pháp. Ở cõi rồng, Như lai dùng thân rồng để dạy Phật Pháp. Ở cõi dạ xoa, Như lai dùng thân dạ xoa để dạy Phật Pháp. Ở cõi quỷ đói, Như lai dùng thân quỷ đói để dạy Phật Pháp. Ở cõi người, Như lai dùng thân người để dạy Phật Pháp. Chúng sinh nào cần Phật dạy dỗ, Như lai liền hiện thân Phật để dạy dỗ. Chúng sinh nào cần bồ tát dạy dỗ, Như lai liền hiện thân bồ tát để dạy dỗ. Bất cứ chúng sinh cần gì, Phật hóa hiện thân ấy để dạy Phật Pháp. Phổ dừng, Như lai dùng đủ loại sắc tướng để dẫn dắt chúng sinh.

"Phổ dừng, vì sao Như lai lại dùng nhiều sắc tướng như vậy? Là vì để chúng sinh tích lũy nhiều loại thiện căn. Chúng sinh sẽ tu hạnh thí, tạo công đức, quên cả nghỉ ngơi để tự cứu mình, sẽ hành thiện, sẽ không quên sinh tử, thiện nghiệp nào

có thể làm được, họ sẽ làm đủ. Nhờ nghe Chánh Pháp, họ sẽ nhớ lại gốc rễ điều lành đã làm trong quá khứ. Làm như vậy là để nhắm vào lợi lạc lâu dài trong cõi trời và người.

"Phổ đồng, chúng sinh ấy khi được nghe Chánh Pháp *Sanghata*, mọi đức tính, mọi lợi lạc, mọi thiện căn đều trở nên không giới hạn.

"Lúc bấy giờ, chúng sinh ấy sẽ nói với nhau như sau, 'với những việc đã làm đã thu thập trong Chánh Pháp tùy thuận vô thượng bồ đề và tâm nguyện lợi ích chúng sinh, nhất định quả lành phải đến.' Chúng sinh tin tưởng trong sáng nơi Phật Pháp, sẽ nói, 'Có một Pháp hoàn toàn phù hợp với thực tướng của sự việc', nhờ niệm hoan hỷ này mà được quả an lạc trong Chánh Pháp. Còn chúng sinh nào mê muội, điên rồ, sẽ nói, 'Các pháp không có và cũng không có gì siêu việt các pháp.' Vì niệm bất tín này mà thành quả rơi vào ác đạo, trầm luân cõi dữ. 8 kiếp chịu khổ đau địa ngục. 12 kiếp chịu khổ đau quỷ đói. 16 kiếp sinh cõi a tu la. 9 ngàn kiếp sinh làm ác quỷ yêu tinh. Quả dữ cạn rồi lại sinh vào loài người, nhưng 14 ngàn kiếp sinh ra không lười. 16 ngàn kiếp chết trong thai mẹ. 12 ngàn kiếp sinh làm hòn thịt. 11 ngàn kiếp sinh làm người mù, chịu mọi khổ đau, cha mẹ nghĩ rằng công sinh dưỡng thật vô ích. Phải chịu nóng lạnh, đói khát, khổ đau bức bách. Đến bậc cha mẹ cũng cảm thấy tuyệt vọng, không chút niềm vui.

"Phổ đồng, chúng sinh nào từ bỏ Chánh Pháp, phải chịu luân hồi trong cõi địa ngục và súc sinh."

[Hết phần Anh ngữ dịch từ tiếng Tây Tạng]

[Bắt đầu phần Anh ngữ dịch từ tiếng Phạn]

"Khi chết đi, sầu muộn nung nấu. Phổ đồng, người nào nói rằng, 'Chánh Pháp có thật, có ý nghĩa sâu xa nơi các pháp.' Nhờ thiện căn đó mà 20 kiếp sinh vào cõi *Uttarakurus*, 25 ngàn kiếp sinh vào tầng trời *Trayastrimsa*, khi quả báo ấy hết, lại sinh vào cõi *Uttarakurus*, sẽ không sinh từ thai mẹ, sẽ thấy 100 ngàn thế giới, thấy được tất cả các cõi Phật *Sukhavati* [Tịnh độ], an trú nơi ấy, tại nơi ấy thành tựu vô thượng bồ đề.

"Phổ đồng, diệu dụng của kinh Chánh Pháp *Sanghata* là như vậy. Chúng sinh nào tin tưởng sâu xa kinh này sẽ không thể chết thảm, sẽ đầy đủ đức hạnh. Phổ đồng, có người tự hỏi rằng, 'Như lai ngày đêm giải thoát vô lượng chúng sinh, vậy mà số lượng chúng sinh trong cõi luân hồi vẫn không giảm. Có nhiều người giác ngộ, hoặc sinh vào cõi trời, hoặc được nguồn an lạc, vậy tại sao chúng sinh luân hồi vẫn không giảm bớt?' Lại có những người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn mày, người vô tín ngưỡng, có ý nghĩ như sau, 'Chúng ta phải đến chất vấn Cồ Đàm về điều này.' "

Do đó có 94 kẻ ngoại đạo, kẻ lang thang, tu sĩ ăn mày, bà la môn, cùng hàng trăm người vô tín ngưỡng cũng kéo đến thành Vương xá. Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn mỉm miệng cười.

Thấy vậy, đại bồ tát Di lạc từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gồi bên phải quì xuống chắp đất, chắp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì mà Thế Tôn mỉm miệng cười? Không phải vô cớ mà đáng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri lại mỉm cười như vậy."

Đức Thế Tôn nói, "Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Ngày hôm nay, có một đoàn người rất đông sẽ tiến đến thành Vương xá này."

Bồ Tát Di lạc hỏi, "Thưa Thế Tôn, ai sẽ đến đây? trời, rồng, dạ xoa, loài người hay loài không phải người?"

Đức Thế Tôn đáp, "Di lạc, tất cả trời, rồng, dạ xoa, loài người và loài không phải người đều sẽ đến đây ngày hôm nay. Cả 84 ngàn vị bà la môn cũng sẽ đến; 90 ngàn lần vô số kẻ ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn mày và người vô tín ngưỡng cũng sẽ đến đây chất vấn Như lai. Như lai sẽ nói Pháp cho họ nghe, khiến họ không còn nghi hoặc. Các vị bà la môn sẽ phát tâm vô thượng bồ đề, 90 ngàn lần vô số ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn mày và người vô tín ngưỡng sẽ đạt quả Tu đà hoàn. 18 ngàn lần vô số long vương sẽ đến, nghe Như lai thuyết pháp xong sẽ phát tâm Vô

thượng chánh đẳng chánh giác. 60 ngàn lần vô số thiên tử Tịnh Quang, sẽ đến. Thiên ma cùng 32 ngàn lần vô số tùy thuộc cũng sẽ đến. 12 ngàn lần vô số a tu la vương sẽ đến. 500 vị đại vương, sẽ đến cùng tùy thuộc. Tất cả nghe Như lai thuyết Pháp rồi, đều sẽ phát tâm vô thượng bồ đề."

Nghe vậy, đại bồ tát Di lạc mang đỉnh đầu lạy ngang chân đức Thế Tôn, theo hướng bên phải của đức Thế Tôn đi quanh ba vòng, rồi thân hình biến mất ngay nơi ấy.

Đại bồ tát Phổ dũng lúc ấy từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gồi bên phải quì xuống chắp đất, chắp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, 500 vị đại vương sẽ đến đây, tên là gì?"

Đức Thế Tôn đáp, "Phổ dũng ông hãy nghe đây. Trong số các vị đại vương ấy có,

đại vương Hoan hỷ [Nanda],
đại vương Diệu hỷ [Sunanda],
đại vương Tối thượng hỷ [Upananda],
đại vương Nhân tiên [Jinarsabha],
đại vương Tịnh quân [Brahmasena],
đại vương Phạm ân [Brahmaghosha],
đại vương Thiện huệ [Sudarshana],
đại vương Thắng quân [Jayasena],
đại vương Hỷ quân [Nandasena],
đại vương Tàn-bà-sa-la [Bimbisara],

đại vương Ba tư nặc [Prasenajit],
đại vương Tăng trưởng [Virudhaka],

như vậy tất cả là năm trăm vị đại vương, mỗi vị dẫn theo 2 triệu lần vô số tùy thuộc. Tất cả đều phát tâm vô thượng bồ đề, ngoại trừ đại vương Tăng trưởng [Virudhaka]."

Bấy giờ phương Đông có 30 ngàn lần vô số bồ tát, Phương Đông Nam cũng vậy. Phương Nam có 80 ngàn lần vô số bồ tát, phương Tây Nam cũng vậy. Phương Tây có 60 ngàn lần vô số bồ tát, phương Tây Bắc cũng vậy. Phương Bắc có 80 ngàn bồ tát, phương Đông Bắc cũng vậy. Không gian phía trên có 100 ngàn bồ tát. Không gian phía dưới có 90 ngàn bồ tát. Các vị bồ tát từ 10 phương đang tiến về thành Vương xá, đỉnh Linh thú, để hội diện cùng đức Thế Tôn. Tất cả các vị bồ tát này đều an trú thập địa.

Lúc ấy, Phật bảo đại bồ tát Phổ dũng, "Phổ dũng, ông hãy đến mười phương thế giới, báo với tất cả các vị bồ tát rằng, 'Hôm nay, tại thành Vương xá, Như lai sẽ tuyên thuyết Chánh Pháp, mời tất cả những ai trú trong mười phương thế giới hãy hoan hỉ tùy thuận, chấp tay đánh lễ.' Ông hãy khéo đi nhanh, rồi về lại đây nghe Pháp."

Nghe xong, đại bồ tát Phổ dũng từ chỗ ngồi đứng dậy, cúi đầu đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn, theo hướng bên phải của đức Thế Tôn đi quanh ba vòng, rồi vận dụng thần thông, thân hình biến mất ngay nơi ấy.

Đại bồ tát Phổ dũng theo lời đức Thế Tôn, đi đến mười phương thế giới báo tin cho các vị bồ tát, "Hôm nay đáng Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri Thích ca mâu ni sẽ nói Chánh Pháp tại thành Vương xá cõi Ta bà. Xin quý bồ tát tùy thuận hoan hỉ, ngày hôm nay sẽ là ngày lợi lạc lớn của tất cả."

Bồ Tát Phổ dũng đi như vậy khắp cả 10 phương thế giới, cung kính vãn an mọi Phật đà, và tin cho mọi bồ tát, chỉ trong thời gian một búng tay đã trở về lại thành Vương xá, cạnh đức Thế Tôn. Tất cả ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn xin, người vô tín ngưỡng, và bà la môn đều tụ họp nơi đó. Loài trời, rồng, người, loài không phải người và các đại vương tổng số 500, tụ họp cùng tùy thuộc. 33 ngàn lần vô số ma vương, loại dữ nhất, cũng tụ họp cùng tùy thuộc. Lúc bấy giờ thành Vương xá chấn động, trên trời mưa xuống bụi trầm hương thơm ngát, lại mưa xuống những đoá hoa trời, kết thành chiếc lọng to lớn trên đỉnh đầu đức Thế Tôn. Ngay lúc ấy, Thiên Vương Đế thích thả sấm sét xuống khoảng không trước mặt Như lai. Bốn ngọn gió lớn nổi lên từ bốn hướng, quét sạch mọi bụi uế trong thành. Mười phương thế giới mưa xuống những hạt nước thơm trong, rồi lại mưa xuống Hoa Ưu đàm, hoa *padmas*, hoa *kumudas*, hoa sen quý, kết thành chiếc lọng hoa rực rỡ trên đỉnh đầu của mỗi vị trong Pháp hội, lại kết thành 84 ngàn thành trì trên không trung ngay trên đầu đức Như lai. Nơi 84 ngàn thành trì kết bằng hoa quý ấy, 84 tòa sen được dựng lên, như kết bằng bảy loại ngọc quý. Trên

mỗi tòa sen là một đấng Như lai đang tuyên giảng Chánh Pháp. Khi ấy ba ngàn đại thiên thể giới chấn động sáu cách. Đại bồ tát Phổ dũng thấy vậy chấp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn hỏi, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì mà thành Vương xá hôm nay lại có điềm lành hy hữu như vậy?"

Đức Thế Tôn nói, "Ví như có người tâm trí bất định, hoang man, kiêu ngạo và ích kỷ, lại nghèo. Người ấy trong con kiêu ngạo, đến trước cung vua, nghĩ rằng 'vua phải nhường ngôi cho mình', nên đập cửa muốn vào. Quần thần bắt lại, đánh đập thô bạo. Ngay lúc ấy, vua nghe được, hỏi vì sao người kia lại xông vào cấm điện. Nghe xong sự tình, vua nghĩ, 'người này muốn hại ta.' Nên bảo quần thần, 'hãy mang người này lên vách núi giết quách đi. Giết luôn tất cả những gì thuộc về người ấy, cha mẹ, con cái, tôi tớ giúp việc.' Vì vậy, cả gia tộc bị giết cả. Thân nhân rơi vào cảnh ngộ cực kỳ bi thảm. Phổ dũng, tương tự như vậy, Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri tuyên thuyết Chánh Pháp cho chúng sinh. Kẻ phạm phu cũng như kẻ kiêu ngạo điên rồ kia, chấp vào sắc tướng bên ngoài, chấp hình dáng, màu sắc, giới phái, dung mạo, cho rằng 'Đây là thân Phật.' Người như vậy nghe càng nhiều Phật Pháp càng trở nên kiêu ngạo, càng biếng lười, không tu chỉ ham nói. Dần dà chỉ còn biết có mình, ích kỷ thiển cận, tự mình không nghe pháp, cũng không có lòng cầu mong Chánh Pháp. Nếu có ai nói kinh, dù chỉ một bài kệ bốn câu, họ cũng chẳng chuyên chú nghe, chẳng cố gắng hiểu,

cho rằng 'ta thừa biết rồi.' Vì sao? Vì ngã mạn nên quay lại chiêm ngưỡng trí tuệ của chính mình. Những người như vậy thích giao du với bạn chẳng lành, không ham nghe Chánh Pháp, thường khởi tâm lý dễ dãi với chính mình. Người như vậy hay viết thi kệ, tự sáng tác kinh điển, kinh truyện. Họ mang bất hạnh lớn đến cho người khác và cho chính mình. Họ cũng ăn nhiều món cúng dường một cách vô ích, ăn rồi không tiêu hóa nổi. Đến lúc gần chết, chịu nỗi sợ hãi lớn lao. Những người kia mới hỏi, 'ông đã dùng trí tuệ tinh xảo, hướng dẫn rất nhiều người, nay sao lại không thể chu toàn cho chính mình?' Người ấy sẽ nói, 'Này các đạo hữu, nay tôi không thể chu toàn cho chính mình.' Khi ấy mọi người mới kinh hoàng khóc than đủ cách. Vì hành động của một người mà thân nhân quyến thuộc dù vô tội cũng bị họa lây. Tương tự như vậy, những người kia khi gần chết cất tiếng khóc than, thấy mình bị trói buộc vào cõi địa ngục, vào thai súc sinh, tất cả chỉ vì lỗi noi theo người dẫn đạo không xứng đáng.

"Vì vậy, Như lai nói với các ông, hỏi người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn xin và bà la môn, các ông dùng mê muội. Chim non chưa mọc cánh, chưa thể vượt trời rộng lên đến cõi Trời. Các ông cũng vậy, không thể đạt niết bàn. Thần lực ấy, các ông chưa có. Vì sao? Vì xét về nghiệp quả, nghiệp của các ông không khác gì nghiệp của loài chim kia. Chẳng bao lâu thân thể các ông sẽ rã tan trong cái chết. Đến khi gần chết chỉ còn nỗi sợ hãi lớn lao, 'Ta đã làm gì với thân này,

mà bây giờ lại không thể vui nổi vui của trời và của người, cũng không thể trú ở niết bàn, thật uổng phí thân người. Tương lai rồi sẽ về đâu? Đâu sẽ là nơi cho ta nương tựa? Rồi ta sẽ sinh vào đâu, sẽ diệt về đâu?"

Đức Thế Tôn lại nói với người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn xin và bà la môn, "Các ông đừng vì cõi Diêm phù với bảy loại ngọc báu mà tuyệt vọng. Cũng đừng tự loại mình ra khỏi kho tàng Chánh Pháp. Có gì nghi hoặc, các ông hãy hỏi Như lai, Như lai sẽ vì các ông mà trả lời."

Lúc bấy giờ, các vị ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, tu sĩ ăn xin, người vô tín ngưỡng và bà la môn đứng lên từ chỗ ngồi, lấy tay áo che vai, chấp tay hỏi đức Thế Tôn, "Đức Thế Tôn ngày đêm lúc nào cũng giải thoát chúng sinh ra khỏi luân hồi, không lơ lửng, vậy tại sao số lượng của chúng sinh trong luân hồi vẫn không tăng không giảm? Thưa Thế Tôn, vì lý do gì mà chúng sinh vẫn trầm luân sinh diệt không hề giảm?"

Lúc ấy, đức Thế Tôn nói với đại bồ tát Dược vương, "Dược vương, người ngoại đạo mặc áo giáp tinh tấn, nêu lên vấn đề hệ trọng, có khả năng xua tan phiền não, thấp sáng ngọn đèn Chánh Pháp. Đúng thật như vậy, Dược vương, sau này sẽ không còn chúng sinh nhiều tuổi hay ít tuổi tạo cảnh sinh diệt luân hồi. Dược vương, chúng sinh có hai loại, hoặc nhiều tuổi, hoặc ít tuổi, mê muội chẳng biết gì.

"Dược vương, nói ví như có người gội đầu, mặc áo mới, bước ra đường. Ai thấy cũng khen đẹp. Lại có người thấy vậy, cũng gội đầu, mặc áo bước ra đường. Đầu tuy gội, như áo đã cũ không sạch không thơm. Dược vương, người nhiều tuổi cũng như áo cũ, không thể làm đẹp cõi Diêm phù. Người ít tuổi, ngược lại, có thể biết được lẽ sinh diệt."

Lúc ấy các ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn hỏi đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, thế nào là nhiều tuổi, thế nào là ít tuổi?"

Đức Thế Tôn đáp, "Nhiều tuổi là chúng sinh trôi lăn trong cảnh khổ đau địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, mà không biết chán, vẫn không cầu giải thoát."

Khi ấy tất cả ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn, cùng các long vương thưa với đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, chúng tôi sẽ thôi không mê đắm cảnh luân hồi."

Rồi những người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn lại nói, "Không có người nào ít tuổi mà lại có khả năng trực nhận chân tướng của thực tại."

Đại bồ tát Dược vương lúc bấy giờ thưa cùng đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, nay xem tinh tấn khó đến độ nào."

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, ông hãy lắng nghe. Bây giờ Như lai sẽ thu tóm toàn bộ thế giới."

Lúc ấy, 94 ngàn lần vô số người mới sinh, đứng trước mặt Như lai, không thưa, không chào, cũng không hỏi đáp gì với Như lai, chỉ đứng yên lặng như vậy.

Đại bồ tát Dược vương hỏi đức Như lai, 'kính thưa Như lai, vì lý do gì họ đứng trước Như lai lại không thưa không nói, không chào không hỏi?'

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, vì có người nói 'người ít tuổi không thể trực nhận chân tướng của thực tại', nên những người ít tuổi này mới hiện ra đây cho ông thấy."

Những người ấy nói, "Thưa Thế Tôn, chúng con là kẻ mới sinh. Thưa Như lai, chúng con là kẻ mới sinh."

Đức Thế Tôn nói, "Các ông hãy trực nhận thế giới này cho kỹ, rồi chỉ cho Như lai thấy giới hạn của thế giới từ thân hình của các ông."

Lúc ấy, 94 ngàn lần vô số vị mới sinh bay lên không gian, sắc thân tan rã, an trú thập địa.

Đại bồ tát Dược vương cất lời tán thán, "Thưa Thế Tôn, những người này tinh tấn vượt bậc, khéo đạt pháp diệt, vượt thoát sinh tử luân hồi. Thưa Thế Tôn, họ mới sinh ra hôm

nay, cũng trong ngày hôm nay họ được giải thoát, bước vào thập địa."

Khi ấy, người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn, long vương, ma vương, cùng tùy thuộc, lúc trước dự tính đến để phá rối, bấy giờ đều cất tiếng nói với đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, chúng con đến trước mặt Như lai định gây rối loạn, nay nghe được Chánh Pháp này, sinh lòng tin tưởng trong sáng nơi Phật, nơi Pháp. Nguyên an lạc như Như lai an lạc, nguyện thành bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, trong thế giới này."

Đức Thế Tôn nói, "Tốt lắm, tốt lắm! các ông đến đây gặp Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, nghe Chánh Pháp *Sanghata* này rồi phát tâm vô thượng bồ đề. Nhờ gốc rễ điều lành ấy, các ông sẽ mau chóng thành tựu Chánh Đẳng Chánh Giác."

Đức Thế Tôn nói xong, tất cả người ngoại đạo, khổ hạnh lang thang, người vô tín ngưỡng, tu sĩ ăn xin và bà la môn tức khắc đạt Vô Sinh Pháp Nhẫn, chứng quả thập địa bồ tát. Rồi cùng thăng lên không gian cao bằng bảy cây đa la, dùng thần lực và khả năng điều khiển hóa hiện bảy tòa lầu thành bằng ngọc quý, cúng dường Như lai. Lại đứng trên đỉnh của đức Thế Tôn, rải lên mình Như lai các loại hoa quý, chiêm bái Như lai, mang chánh niệm Như lai về thể hiện ngay trong sắc thân của chính mình. Bấy giờ, hàng 100 ngàn tỷ lần vô số

thiên tử đang đứng trên tầng không đồng loạt mang hoa báu rải trên mình Như lai, đọc bài kệ này,

*"Sa môn Cô Đàm,
Là bậc tối thắng
Là đại phước điền
Là đại cứu độ
Thành tựu Tam Muội
Trí biết cùng khắp
Tròn đầy viên mãn
Đối với chúng sinh
Trăm luân luân hồi
Ngài luôn vận dụng
Phương tiện thiện xảo
Lần lượt cứu độ
Tất cả mọi loài
Không sót một ai."*

Bấy giờ đại bồ tát Dược vương từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống chầm đất, chắp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn thưa rằng, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì mà những vị thiên tử này lại hát bài kệ, thị hiện thần thông, dùng lời phong phú thiết tha tán dương công hạnh của Như lai như vậy?"

Đức Phật bảo, "Thiện nam tử, ông hãy nghe đây. Không phải họ tán dương Như lai mà tán dương chính bản thân họ. Rồi

họ sẽ đặt thân mình trụ trên tòa Pháp, sẽ đặt thân mình trụ trên tòa Pháp vô thượng, sẽ từ thân mình phóng ra ánh sáng Chánh Pháp, sẽ được tất cả Như lai giữ gìn, sẽ thành tựu vô thượng bồ đề, sẽ chuyển pháp luân, giảng giải sâu rộng về Chánh Pháp thâm diệu."

Lúc ấy đại bồ tát Dược vương thưa với đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, mỗi ngày đêm, có biết bao nhiêu chúng sinh được giải thoát, sao đến nay luân hồi vẫn chưa cạn?"

Đức Thế Tôn đáp, "Tốt lắm, Dược vương, ông hỏi Như lai như vậy là tốt lắm. Ông hãy nghe đây. Ví như có một phú ông, tiền rừng bạc biển. Người ấy có nhiều tiền, nhiều hạt, nhiều kho bồ, nhiều gia nô, tá điền. Lại rất nhiều tài sản, ruộng vườn, lúa mạch, lúa mì, lúa gạo, hạt mè, hạt đậu cả trăm giống loại đều dồi dào đầy đủ. Mùa Xuân gieo hạt, sang Thu hạt chín gặt về chắt vào kho. Hạt về tới kho, giống nào cất riêng giống nấy, tất cả đều thuộc quyền sở hữu của phú ông. Đến mùa Xuân năm sau lại mang hạt ra cấy. Dược vương, chúng sinh cũng vậy, trong quá khứ làm việc thiện, đều đặn cấy trồng ruộng phước, trồng gốc rễ điều lành khi việc làm chầm dứt. Gốc rễ điều lành cấy xuống, nhờ thiện pháp ấy mà công phu tu tập sẽ thành quả. Trồng nhân lành hái quả lành, cứ như vậy làm mãi, thiện pháp càng thêm tăng trưởng. Rồi nhờ thiện pháp tăng trưởng mà tâm được sự bình an hỉ lạc. Rồi nhờ tâm bình an hỉ lạc mà trải qua hàng ngàn thời kỳ vô số, thiện pháp vẫn không hư hoại.

"Được vương, bồ tát mới phát tâm cũng vậy, nhờ phát tâm nguyện bồ đề dũng mãnh mà thiện căn không hư hoại, nắm giữ thiện căn trong dạng tinh túy nhất."

Được vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, bồ tát mới phát tâm, trong mơ thường thấy gì?"

Đức Thế Tôn đáp, "Được vương, Bồ tát mới phát tâm trong mơ thường thấy cảnh dữ. Vì sao? Trong mơ gặp cảnh dữ thì giải được nghiệp cũ. Được vương, người ác không thể tránh khổ đau. Nhưng bồ tát thấy cảnh dữ trong mơ thì tâm không khiếp sợ."

Được vương lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, Bồ tát mới phát tâm, trong mơ thường thấy cảnh dữ gì?"

Đức Thế Tôn đáp, "Được vương, bồ tát mới phát tâm, một là mơ thấy lửa cháy, khi ấy phải nghĩ rằng, "lửa này đốt tan tham dục ." Được vương, hai là mơ thấy nước xoáy, bồ tát mới phát tâm chớ nên sợ hãi. Vì sao? Được vương, khi bồ tát ném hết ràng buộc của phiền não thì tà ma đều bị diệt cả. Được vương, ba là mơ thấy cảnh tượng cực kỳ dữ dằn."

Được vương hỏi, "Là cảnh gì, thưa Thế Tôn?"

Đức Thế Tôn đáp, "Thấy đầu mình bị chém. Được vương, lúc ấy bồ tát mới phát tâm cũng không nên sợ hãi. Vì sao? Lúc ấy phải nghĩ, "Tham, sân, si ta chặt lìa. Luân hồi sáu cõi, ta

chiến thắng cả." Vị bồ tát ấy sẽ không bao giờ vào cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, a tu la, rồng, trời, mà chỉ sinh vào cõi Phật."

"Được vương, trong tương lai, ở một thời về sau, nếu có ai có được niệm bồ đề, người ấy sẽ bị trách móc, khinh khi. Được vương, khi ấy bồ tát đã phát tâm bồ đề không được sinh tâm buồn nản, không được trú ở tâm buồn nản ấy."

"Được vương, Pháp Như lai dạy, nhiều vô kể. Cả trăm ngàn tỷ lần vô số kiếp Như lai siêng tu phạn hạnh. Được vương, việc khó làm Như lai đều làm cả, không vì thế lực, không vì hạnh phúc thế gian, cũng không vì thần thông. Được vương, việc khó làm Như lai gánh hết, chỉ để hiểu được chân tướng của thực tại. Và trước khi được nghe Chánh Pháp *Sanghata*, Như lai không được quả vô thượng bồ đề. Ngay lúc được nghe Chánh Pháp *Sanghata*, Như lai đạt vô thượng bồ đề. Vì vậy ông phải biết Chánh Pháp *Sanghata* là Pháp cực kỳ sâu xa vi diệu. Được vương, cho dù cả trăm ngàn tỷ lần vô số kiếp cũng hiếm mà được nghe Chánh Pháp *Sanghata*. Được vương, Như lai xuất thế là điều cực kỳ hiếm hoi. Người nghe rồi học thuộc Chánh Pháp *Sanghata* cũng cực kỳ hiếm hoi. Tất cả những ai được nghe Chánh Pháp này sẽ thành tựu vô thượng bồ đề. Được vương, người ấy trong 100 ngàn kiếp sẽ vượt thoát luân hồi, sẽ sinh vào cõi Phật, sẽ thấy được pháp diệt, sẽ thấy được điểm tựa của các pháp, sẽ thấy được các chốn về của phương tiện, sẽ thấy được các chốn về của

phương tiện trong trí giác, sẽ thấy được pháp diệt của chốn về của phương tiện. Dục vương, nói 'diệt', nghĩa là sao?"

Dục vương đáp, "Thưa Thế Tôn, 'diệt' là chỗ về của Pháp."

Đức Thế Tôn lại hỏi, "'Chỗ về của Pháp' là gì?"

Dục vương đáp, "Thưa Thế Tôn, Pháp là 'tinh tấn', 'giới hạnh', và 'đầy đủ giới hạnh'.¹ Như vậy gọi là Pháp tạng, bao gồm trọn vẹn kho tàng Chánh Pháp."

Đức Thế Tôn nói, "Hay lắm, Dục vương. Ông hỏi Như lai về việc này thật là hay lắm."

Dục vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì các đấng Như lai xuất hiện cõi thế?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dục vương, người nào biết về kho tàng trí tuệ, sẽ biết sắc tướng của Như lai. Biết được sắc tướng Như lai thì biết được sắc tướng Như lai là nơi an lạc thắng diệu. Rồi khi Như lai xuất hiện cõi thế, người ấy sẽ thông đạt các Pháp, khéo léo phương tiện, hiểu rõ mọi việc thế gian và xuất thế, lại hiểu rõ về trí tuệ thế gian và trí tuệ xuất thế."

Dục vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, biết về trí tuệ rồi, làm sao để hiểu được niết bàn?"

¹ anh ngữ: "resoluteness", 'morality' and 'possessed of morality.'

Đức Thế Tôn đáp, "Dục vương, họ biết được thực tướng của Pháp. Vì biết được thực tướng của Pháp, nên được căn lành đầu tiên của người biết *thu nhận Chánh Pháp*. Đối với các Pháp có được cái nhìn đúng như sự thật, lợi lạc nhất định lớn lao. Dục vương, cũng giống như có một thương gia, đi xa làm giàu, thu góp vàng bạc của người và của mình, tất cả 1000 nén. Trước khi lên đường, cha mẹ dặn dò, 'Con yêu quý, mang vàng bạc của mình và của người, nhiều những 1000 nén, phải thận trọng đừng để mất mát uổng phí đi. Kiếm được nhiều lợi, phải giữ vàng cho cẩn thận. Đó là sẽ món lợi lớn cho chúng ta, cho chúng ta cuộc sống hạnh phúc.' Người con đáp, 'con sẽ cẩn thận.' Rồi mang vàng lên đường.

"Chưa được một tháng, số vàng đã phần mất phần phung phí, một nén cũng không còn. Người ấy buồn rầu lo nghĩ, trái tim đau nhức bởi mũi tên âu sầu. Quá lo lắng xấu hổ, người ấy không tìm về lại nhà. Cha mẹ ở nhà nghe thiên hạ nói 'bao nhiêu vàng, con của ông bà tiêu phí cả rồi.' Nghe vậy, họ tuyệt vọng, tim đau nhức bởi mũi tên âu sầu. Họ khóc vật vã, xé áo xé quần, nói rằng, 'Nghịch tử! Vì nó mà cả nhà bị vạ lây. Đã không làm được gì cho cha mẹ, lại còn biến tất cả thành kẻ tội đồi.' Cha mẹ người ấy vì quá sầu khổ lo lắng tuyệt vọng mà chết. Khi người con nghe tin, 'Cha mẹ ta tuyệt vọng quá mà chết', cũng chết vì tuyệt vọng. Dục vương, Như lai giải thích việc này như sau. Đám người kia không tin lời Như lai, đến nỗi tự mình tách lìa chính mình ra khỏi ngọc

báu Chánh Pháp, tuyệt vọng mà chết, khi lìa đời trái tim đau nhức bởi mũi tên sâu muộn. Cũng như cha mẹ người kia, vì ham vàng mà khóc than vật vĩa, tâm thần xáo trộn, phiền não tốt bực, chỉ vì vàng bạc của mình và của người. Tương tự như vậy, Dược vương, ai không tin lời Như lai, tâm bất an, sẽ chịu đủ loại phiền não khi gần kề cái chết. Quá khứ làm được điều lành, đạt được cõi tái sinh tốt đẹp nhưng không biết tiếp tục tích lũy thiện nghiệp, để nghiệp báo cạn hết, tâm chìm trong phiền não. Bây giờ thấy được cảnh kinh hoàng cõi địa ngục, thai súc vật, và thế giới Diêm Vương, lại nghĩ, 'ai che chở cho tôi? để tôi khỏi thấy cảnh địa ngục, súc sinh, quỷ đói, cõi Diêm Vương để tôi khỏi đón đau nơi đó.' Người ấy mê sảng, trôi dần vào cõi chết, cha mẹ nói, 'Con yêu quý, cha mẹ có thể làm gì để giúp con?' Họ đọc bài kệ,

*'Tuy đau đớn vô cùng
Nhưng con ơi đừng sợ
Bây giờ con chưa chết
Hãy cố gắng vượt qua.
Con yêu hãy vững tin,
Rồi con sẽ bình phục.'*

"Người con đáp, 'Thần thức mê mờ, thân thể nhức nhối, tứ chi rã tan. Mẹ ơi chắc con đang chết... Mắt không thấy, tai không nghe, thân không cảm, tứ chi thúc đau như khúc gỗ vô tri. Mẹ ơi, mẹ ơi, mẹ nói cho con nghe, cái chết vẫn chưa đến đi mẹ!'

"Người mẹ đáp, 'Đừng nói vậy, con yêu. Con đừng làm mẹ sợ. Con chỉ sốt nóng mê sảng đó thôi.'

"Người con nói, 'Con không cảm thấy thân con đang sốt, bệnh, hay đau. Chỉ thấy cái chết bủa vây bức bách. Ai cứu con đây? Ai sẽ là người che chở cho con?'

"Cha mẹ bảo rằng, 'Con trai yêu ơi, con khổ như vậy chắc là vì thần linh đang giận dữ. Hay là đến cúng tế để xin họ che chở cho con?'

"Người con nói, 'Sao cũng được, miễn con được yên ổn. Cha mẹ hãy đi nhanh, đến đền thờ cầu khẩn nhanh nhanh.'

"Cha mẹ người ấy đến đền thờ, cúng hương cho thần linh. Cúng hương rồi, người giữ đền nói, 'Thần linh đang nổi giận với các người. Các người phải cúng tế đúng phép thì mới được yên. Cần phải giết một người để tế máu, chừng đó con của các người sẽ khỏi bệnh.' Khi ấy, cha mẹ người kia bàn với nhau, 'Phải làm sao bây giờ? Chúng ta quá nghèo. Nếu thần linh không hài lòng, con ta sẽ chết uổng, ngược lại, thần sẽ che chở cho con chúng ta. Thôi thì dù nghèo chúng ta cũng phải kiếm cho ra một nạn nhân tế thần.' Bàn xong rồi họ chạy vội về nhà, có được chút gì trong nhà họ bán đi cả, vét hết tiền bạc, lại đi vay thêm của người, hẹn 10 ngày không trả được sẽ đến đợ thân trả nợ. Gom đủ vàng, họ liền mua một nạn nhân. Mua xong rồi, nạn nhân ấy vẫn không biết mình sẽ thành vật tế thần. Khi ấy, cha mẹ người kia như cuồng như

dại, không về nhà mà đi thẳng đến đền thờ, nói với người giữ đền, 'Xin hãy chuẩn bị việc tế thần cho nhanh.' Rồi tự tay giết nạn nhân kia, cướp đi mạng sống của người ấy. Người giữ đền đốt mỡ lên làm đồ cúng, bắt đầu lễ tế thần. Lúc ấy thần linh giáng xuống, nói rằng, 'Ta sẽ thu nhận con trai các người.' Cha mẹ người ấy vui mừng nhảy nhót, nói với nhau, 'Vậy là con mình tai qua nạn khỏi, dù chúng ta có phải sống kiếp tôi đòi cũng cam lòng.' Nói rồi bái tạ thần linh, quay trở về nhà. Tới nhà thấy ra con mình đã chết. Cha mẹ đau lòng quá độ, chết ngay tại chỗ. Dược vương, cần phải thấy giao du với người bất thiện tai hại đến như vậy."

Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, xin cho con hỏi một điều."

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, ông cứ hỏi."

Dược vương nói, "Thưa Thế Tôn, những người kia chết rồi sinh về đâu?"

Đức Phật nói, "Thôi, Dược vương, ông đừng hỏi việc ấy."

Dược vương đáp, "Xin đức Thế Tôn mở lòng từ bi nói cho chúng con được biết."

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, người mẹ sinh vào địa ngục Khó khăn. Người cha sinh vào địa ngục Núi đê. Người con sinh vào địa ngục Nóng. Người giữ ngôi đền sinh vào địa ngục Không gián đoạn."

Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, còn nạn nhân vô tội kia?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông nên biết rằng người vô tội kia được sinh vào cõi trời *Trayastrimsa*."

Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, nhờ nhân gì mà được sinh vào cõi trời *Trayastrimsa*?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương ông hãy nghe đây. Lúc chết, lúc bị cướp đi mạng sống, người ấy nảy một niệm tin tưởng trong sáng nơi Như lai, nói mấy chữ sau đây, 'xin qui thuận Như lai, Ưng cúng, Chánh biến tri.' Chỉ một lần thôi. Nhờ thiện căn ấy mà được sinh vào cõi trời *Trayastrimsa* sống an lạc trong vòng 60 kiếp. Sẽ biết việc trong 80 kiếp về trước. Sinh ở đâu cũng không còn phiền não. Sinh ra là phiền não tan đi. Chắc chắn là chẳng phải ai cũng có thể làm phiền não tận diệt."

Nghe xong, đại bồ tát Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, thế nào là chẳng phải ai cũng có thể làm phiền não tận diệt?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, cần phải tinh tấn vượt bậc."

Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, làm cách nào để thực hành hạnh tinh tấn?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông hãy nghe đây. Tinh tấn là tướng hiện của thành tựu. Quả vị Tu đà hoàn là một giai

đoạn của hạnh tinh tấn. Quả vị Tư đà hàm là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả vị A na hàm là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả khi thành bậc A la hán là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả vị Phật Bích chi cùng trí biết về quả vị Phật Bích chi là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Quả bồ tát, nấc thang chứng ngộ, là một giai đoạn của hạnh tinh tấn. Được vương, tất cả những điều ấy là những giai đoạn của hạnh tinh tấn."

Được vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, Tu đà hoàn và quả vị Tu đà hoàn nên thể hiện như thế nào?"

Đức Thế Tôn nói, "Được vương, cũng giống như có người trồng cây, vừa trồng xuống cây đã đâm chồi chĩa nhánh sum suê. Nội một ngày rễ đã sâu một do tuần. Lại cũng có người trồng cây, khi trồng gặp gió lớn, cây chẳng lên được chồi xanh nào. Người ấy muốn bứng cây lên. Người kia thấy vậy lên tiếng, 'Vì sao ông phá đất của tôi?' Trong lúc cả hai đang dẫn co với nhau, nhà vua đi ngang, thấy có trận cãi vã liên bảo quần thần, 'gọi hai người ấy đến đây cho ta.' Quần thần vâng lời, chạy nhanh đến chỗ hai người kia, 'Đại Vương truyền gọi hai ông.' Nghe vậy, một người hoảng hốt sợ sệt, còn một người vẫn điềm tĩnh. Cả hai đến trước mặt vua. Vua hỏi, 'Vì có gì các người lại dẫn co cãi vã với nhau?' Một trong hai người đứng lên thưa, 'Thưa Đại Vương, tôi không có ruộng vườn, chỉ mượn được mảnh đất này trồng cây. Trồng một ngày, cây đâm hoa kết trái, nửa sống nửa chín. Ngay

ngày đó, người kia cũng đến trồng cây, nhưng trong khi trồng gặp gió lớn, cây không thể đâm chồi. Thưa Đại Vương, rễ cây của người ấy không sâu đủ một do tuần, vì vậy người ấy không vui đến kiểm chuyện sinh sự với tôi, nói rằng tất cả đều là lỗi của tôi. Xin Đại Vương xét cho, tôi hoàn toàn không có lỗi.' Khi ấy nhà vua triệu tập 30 vạn quần thần, phán rằng, 'Các ông nói đi.' Quần thần thưa, 'Tâu Đại Vương, nói điều gì?' Vua đáp, 'Các ông có bao giờ từng nghe có ai trồng cây mà trong một ngày mọc lên đủ cành đủ lá, hoa trái sum suê, nửa sống nửa chín? Các ông nói thử xem có thể có chuyện như vậy được hay không?' Quần thần đứng dậy, tâu rằng, 'Tâu Đại Vương, chuyện này là phép lạ, chúng tôi không thể biết chắc được. Phải hỏi người kia kỹ hơn.' Nhà vua quay lại hỏi người kia, 'Lời người nói lúc nãy có thật không?' Người ấy đáp, 'Tâu Đại Vương, toàn là sự thật.' Vua nói, 'Ta chưa từng nghe qua chuyện lạ như vậy. Người nói rằng 'cây trồng một ngày, đâm hoa kết trái', thật là chuyện khó tin.' Người ấy đáp, 'Nếu Đại Vương không tin, cứ hãy đến đó đích thân trồng thử.'

"Vua bèn ra lệnh nhốt hai người kia vào ngục, tự mình dẫn 30 vạn quần thần ra mảnh đất nọ, lấy cây trồng thử. Cây không nảy mầm, không ra lá, chẳng đâm hoa, không kết trái. Vua nổi giận truyền lệnh, 'Mang rìu lại đây.' Quần thần đưa rìu lại, vua hạ lệnh đốn ngã gốc cây sum suê hoa trái do người nọ trồng. Thân cây ngã xuống, 12 cây khác mọc lên. Vua lại bảo

chặt. 12 cây ngã xuống, 24 cây khác lại mọc, với đầy đủ gốc rễ hoa trái, chồi xanh mơn mớn, lấp lánh bảy thứ châu ngọc quý giá. Trên cây xuất hiện 24 con chim mào vàng, cánh ngọc, âm thanh trong suốt. Vua thấy vậy lại càng tức tối, tự tay đưa rìu bổ xuống gốc cây. Rìu phập vào thân cây, nước cam lồ tuôn ra. Bấy giờ nhà vua cảm thấy bất an, truyền lệnh, 'Thả hai người kia ra khỏi ngục', quần thần dạ rang, tức tốc chạy về ngục dẫn hai người đến gặp vua. Vua bấy giờ lên tiếng hỏi, 'Người trồng thứ cây gì, mà cứ đồn xuống thì lại mọc lên nhiều gấp bội, thành những 24 cây, trong khi cây của ta chẳng ra mầm trổ lá, chẳng kết trái đơm hoa?' Người ấy thưa rằng, 'Vi công đức người trồng không giống nhau.' Quần thần nghe xong, quì cả hai chân, nói với người ấy rằng, 'Ông mới xứng là vua trị nước. Vua trước không xứng đáng.' Người ấy bấy giờ nói,

*'Tôi không muốn làm vua,
Cũng không cầu tiền của
Tôi chỉ tin vào Phật
Nguyện thành Lương Túc Tôn
Nguyện đến cõi niết bàn
Nơi Như lai trú ở
Nguyện đem hết Chánh Pháp
Thuyết giảng cho các ông
Cùng chung đến niết bàn..'*

"Người ấy xếp chân ngồi thê hoa sen, thú nhận rằng,

*'Trong những đời quá khứ
Tôi đã phạm ác nghiệp
Nên kiếp này bị nhốt
Vào tù ngục của vua.
Bây giờ ngay tại đây
Phát tâm nguyện bỏ đề
Nguyện trả xong nghiệp cũ.'*

"Lúc ấy 24 con chim mào vàng xướng lên âm thanh trong vắt. Lại có 32 ngàn toà thành hiện ra, mỗi toà rộng 24 do tuần. Trong mỗi thành có 25 con chim mào vàng mào vàng, mặt vàng, hiện ra, cất tiếng người nói rằng, 'Đại Vương chặt cây, gây quả ác. 24 cây, trong số 100 vạn cây, mọc sừng sững trước mặt Đại Vương. Vì việc làm bất thiện này mà Đại Vương sẽ gặp quả bất thiện. Đại Vương có biết người trồng cây ấy là ai chăng?'

"Vua đáp,

*'Tôi thật không biết.
Xin nói cho tôi nghe,
Người trồng cây ấy
Vốn thật là ai?'*

"Chim đáp,

*'Người ấy sẽ là
Ngọn đèn thế giới'*

*Xuất hiện cõi trần
Làm người dẫn dắt
Toàn thể chúng sinh
Ra khỏi ràng buộc
Sinh tử luân hồi.'*

"Vua nói,

*'Vậy còn người kia,
Trồng cây không mọc,
Đã làm những gì?
Trong thời quá khứ?
Xin chim giải thích
Tôi nghe được chăng?'*

"Chim đáp,

*'Đề Bà Đạt Ma
Là tên người ấy.
Không chút căn lành,
Lấy gì cây mọc?'*

"Ngay lúc ấy, 30 vạn quần thần nghe Chánh Pháp này đồng loạt chứng quả thập địa, được trí huệ trong suốt, còn nhà vua an trụ thập địa rồi, thu năm được thiện pháp."

Bồ tát Dược vương nghe đức Thế Tôn kể xong, hỏi rằng, "Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà 30 vạn quần thần đạt được trí tuệ trong suốt, an trụ thập địa?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông hãy nghe Như lai giải thích đây."

Bấy giờ đức Thế Tôn mỉm miệng cười, từ miệng phóng ra 84 ngàn tia sáng lớn, mỗi tia sáng đủ cả trăm vạn sắc màu xen lẫn, xanh, vàng, đỏ, trắng, tím, pha lê, bạc, chiếu sáng rực rỡ thế giới vô lượng vô biên, rồi về lại cạnh đức Thế Tôn, theo chiều bên phải vòng quanh ba vòng rồi tan biến vào đỉnh đầu của Phật. Lúc ấy đại bồ tát Dược vương từ chỗ ngồi đứng dậy, vắt một vạt áo lên vai, gối bên phải quì xuống chầm đất, chắp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn mà nói, "Thưa Thế Tôn, vì lý do gì Thế Tôn mỉm cười? Không phải vô cớ mà bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri lại mỉm cười."

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, ông có thấy vô số người từ bốn phương đang về đây tụ họp không?"

Dược vương đáp, "Thưa không, Đức Thế Tôn, con không thấy."

Đức Thế Tôn nói, "Vậy ông nhìn lại cho kỹ, nhiều vô cùng tận."

Bấy giờ đại bồ tát Dược vương quan sát kỹ lưỡng, thấy phương Đông có một gốc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn vô số thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò chuyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Nam có một gốc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn vô số thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò chuyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Tây có một gốc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn vô số thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò chuyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Phương Bắc có một gốc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn vô số thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò chuyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Không gian phía trên có một gốc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn vô số thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò chuyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng. Không gian phía dưới có một gốc đại thụ tỏa rộng đến 7 ngàn do tuần. Trên đó có 25 ngàn vô số thân người tụ tập, không nói năng, không thưa hỏi, không trò chuyện, không ăn, không đứng, không đi, chỉ ngồi chờ im lặng.

Đại bồ tát Dược vương mới thưa đức Thế Tôn, "Thưa Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, xin cho con hỏi một điều."

Đức Thế Tôn đáp, "Ông có điều gì thắc mắc cứ hỏi, Như lai sẽ vì ông mà trả lời tất cả."

Đại bồ tát Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, vì sao vô số thân người như vậy từ bốn phương kéo đến và ngồi lại đây? Vì sao họ chẳng trò chuyện, thưa hỏi, chẳng đánh lễ tán dương Như lai, cũng không đi không đứng, mà lại chờ trong im lặng? Thưa Thế Tôn, vì nguyên do gì mà có việc như vậy?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông hãy tự mình đến thăm các đấng Như lai trong mười phương thế giới, hỏi xem những thân người này đến từ cõi nào."

Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, con dùng thần lực nào để đi? Thần lực của Như lai, hay thần lực của chính mình?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông hãy đi với thần lực của mình, rồi về bằng thần lực của Như lai."

Đại bồ tát Dược vương nghe xong, theo hướng bên phải của đức Thế Tôn đi quanh ba vòng, rồi thân hình biến mất ngay nơi ấy.

Cách thế giới này 96 ngàn lần vô số thế giới, có một thế giới tên gọi Nguyệt Đẳng [Chandrapradipa]. Vị Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri của cõi ấy tên là Nguyệt-thượng-cảnh-giới [Chandravati-kshetra]. Như lai Nguyệt-thượng-cảnh-giới đang thuyết Pháp cho 80 ngàn lần vô số đại bồ tát. Khi ấy đại bồ

tát Dược vương tới cõi Nguyệt Đăng, đến bên Phật, mang đỉnh đầu lạy ngang chân đức Thế Tôn Nguyệt-thượng-cảnh-giới, bậc Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri, rồi đứng dậy chắp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, nói rằng, "Thưa Thế Tôn con từ cõi Phật của đức Thế Tôn Thích ca mâu ni Như lai, tại cõi Ta bà, đã vượt 96 ngàn lần vô số thế giới để đến đây. Không nơi nào con thấy được nhiều thân người như con đã thấy ở cõi ấy. Thưa đức Thế Tôn, vì nguyên do gì trong Pháp hội của đức Thế Tôn Thích ca mâu ni Như lai tại cõi Ta bà lại có nhiều thân người từ mười phương về tụ họp đông đảo như vậy? Con chưa từng thấy số lượng thân người nhiều như số lượng thân người đang trú ở cõi Ta bà.

Đức Thế Tôn Nguyệt-thượng-cảnh-giới đáp, "Dược vương, ngay chính nơi ấy, họ thường lang thang và ở lại."

Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, vì sao lại như vậy?"

Đức Thế Tôn đáp, "Vì họ từ cây gỗ vô tri sinh ra."

Dược vương nói, "Con chưa từng nghe nói có chúng sinh nào lại sinh ra từ cây gỗ vô tri."

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông chưa từng nghe nói thật sao?"

Dược vương đáp, "Thưa Thế Tôn, con chưa từng nghe qua, huống chi là thấy."

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông muốn thấy không? Như lai sẽ chỉ cho ông thấy."

Dược vương thưa, "Thưa Thế Tôn, con rất muốn."

Bấy giờ Đức Thế Tôn Nguyệt-thượng-cảnh-giới Như lai duỗi cánh tay sáng ngời trăm công đức. Từ cánh tay hiện ra 100 ngàn lần vô số thân người. Mỗi thân người duỗi ra một trăm cánh tay, rải các loại hương hoa hương xoa cúng dường Như lai.

Khi ấy đức Thế Tôn Nguyệt-thượng-cảnh-giới Như lai hỏi đại bồ tát Dược vương, "Ông bây giờ thấy được chưa, Dược vương? có thấy thân người đang rải hương hoa hương xoa cúng dường Như lai?"

Dược vương đáp, "Thưa Thế Tôn, con có thấy, thưa Như lai, con có thấy."

Đức Thế Tôn dạy, "Vậy đó, thân người vô tri hiện ra. Vậy đó, con người vô tri ra đời."

Trăm cánh tay từ mỗi thân người duỗi ra. Đại bồ tát Dược vương nói, "Thưa Thế Tôn, vì sao lại như vậy? Những thân người này chỉ trong khoảnh khắc duỗi ra hàng trăm cánh tay. Thưa Thế Tôn, cúng dường với hàng trăm cánh tay mà vẫn chưa giải thoát, vậy người chỉ có hai tay giải thoát được còn hiểm đến mức nào!"

Đức Thế Tôn đáp, "ông nói đúng lắm, Dục vương. Thân người vô tri sinh rồi diệt. Dục vương, cần phải hiểu xác thân con người là vật vô tri."

Dục vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, thân người ấy có ít tuổi? có nhiều tuổi?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dục vương, có kẻ ít tuổi, có kẻ nhiều tuổi."

Dục vương lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, vậy ai là kẻ ít tuổi? ai là kẻ nhiều tuổi?"

Đức Thế Tôn đáp, "Những kẻ ông vừa thấy duỗi tay ra đó, là kẻ nhiều tuổi, còn những người do cây sinh ra là kẻ ít tuổi."

Dục vương nói, "Xin Thế Tôn cho con được gặp những người ít tuổi."

Bấy giờ Đức Thế Tôn Nguyệt-thượng-cảnh-giới đưa bàn tay phải ra; từ mười phương, 100 ngàn lần vô số thân người tụ họp lại. Từ không gian phía trên và phía dưới, 50 lần vô số thân người tụ họp lại. Tất cả đều không quì đánh lễ đức Thế Tôn cũng không thưa hỏi, chỉ đứng im lặng.

Khi ấy đại bồ tát Dục vương nói, "Thưa Thế Tôn, vì sao những người này không nói năng mà chỉ đứng im lặng?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dục vương, ông không biết sao? Người vô tri trong cõi thế gian không từng nói năng, cũng không biết thân thể Chánh Pháp. Vì sao? Dục vương, tất cả những người ít tuổi trong Pháp hội này không biết sinh, không hiểu diệt. Dù có thấy khổ não lớn lao của già, bệnh, sầu muộn, khóc than, yêu phải xa, ghét phải gần, chết và chết không đúng kỳ, họ vẫn không xúc động. Vậy họ lấy gì để hiểu Chánh Pháp? Dục vương, họ là những người cần được giáo hóa luôn luôn."

Nghe xong đại bồ tát Dục vương nói, "Thưa Thế Tôn, vậy những kẻ ít tuổi không biết Chánh Pháp ấy, họ đến từ đâu? đi về đâu? Sẽ tái sinh về cõi nào?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dục vương, ông hãy nghe đây. Thân người họ có không phải là sản phẩm của thợ vàng, thợ hàn, thợ mộc, cũng không phải do thợ thủ công nắn đất mà thành. Thân ấy cũng không vì sợ vua mà hiện ra. Thân ấy là do nghiệp mà thành, liên hệ đến ái dục nam nữ. Kiếp này sang kiếp khác họ dạy cho chúng sinh, gặp nhiều nỗi đau bén nhọn triền miên, toàn là kết quả của nghiệp bất thiện. Dục vương, những kẻ ít tuổi chưa tỉnh thức lại chịu sự đau đớn lớn lao kia, họ đến tụ họp nơi đây. Vì lý do ấy họ không nói năng trò chuyện. Dục vương, những người ít tuổi này không biết điều lành, không biết sinh, không biết diệt, nên sẽ không đạt được thân người. Dục vương, họ được gọi là "người ít tuổi."

Dược vương lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, vậy người ít tuổi sinh ra như thế nào? chết như thế nào?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, giống như người cầm củi đưa vào trong lửa, củi sẽ bắt lửa cháy sáng. Thân thể con người cũng tương tự như vậy, phải có cái nhân đầu tiên. Khi sinh ra thì có cảm xúc."

Dược vương hỏi, "Ở đây ai là người có sự sinh toàn hảo? Ai là người đã đạt Đại niết bàn?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, đúng như ông hỏi, Phật đà có sự sinh toàn hảo, Như lai đã đạt Đại Niết bàn. Cũng giống như có người bị vua nhốt vào ngục tối trong căn nhà tối. Khi bước vào trong ngục, nhìn đâu cũng chỉ thấy bóng tối thăm thẳm. Lại có người khi xưa đã từng chịu nhiều khổ não, thấy người này bị đưa vào ngục thì nghĩ rằng, 'Không xong rồi. Đời sống người này sẽ phí bỏ, cả khổ đau cũng không thể biết được.' Nghĩ vậy người kia mới đốt một ngọn lửa phía bên ngoài để an ủi khích lệ người trong ngục. Ngọn lửa tình cờ bốc lớn, lan rộng, toàn căn nhà bốc cháy, thiêu chết người nhen ngọn lửa. Nhà vua nghe tin có người chết cháy, trong lòng xốn xang. Vua nghĩ, 'Từ nay ta sẽ thôi không nhốt người vào ngục.' Rồi nói với những người trong ngục, 'Các người đừng sợ hãi. Rồi các người sẽ được bình an. Từ nay về sau sẽ không còn ai đánh đập nhốt các người vào ngục tối. Ta sẽ không hại mạng sống của các người. Không cần phải sợ hãi

nữa.' Dược vương, tương tự như vậy, Như lai là người dẹp tan phiền não, chữa lành mọi bệnh. Cũng như người kia vì hạnh phúc của kẻ khác mà cháy cả thân mình trong căn nhà lửa, nhờ vậy cứu được người trong ngục thoát vòng tù lao. Như lai cũng vậy, thường giải thoát chúng sinh. Như lai siêu thoát mọi ô nhiễm tham sân si, xuất hiện trong cõi thế như ngọn đèn soi sáng chúng sinh, chúng sinh ít tuổi hay nhiều tuổi, Như lai đều giải thoát cả, ra khỏi cõi địa ngục, ra khỏi thân súc sinh, quỷ đói hay a tu la."

Khi ấy trên không trung rải xuống âm thanh hát lời kệ này,

*"Ruộng phước tuyệt hảo
Ruộng phước tối thắng,
Đã khéo bày mở
Hạt giống gieo vào
Không bị mất đi.
Ruộng phước Phật đà
Ruộng phước tối thắng
Khai mở Chánh Pháp
Của đáng Đại Hùng.
Đạo sư vận dụng
Kho tàng trí tuệ
Độ dẫn chúng sinh
Vào cõi niết bàn.
Xuất hiện cõi thế
An lạc cõi trần*

*Thanh tịnh cõi Phật
Nhiều tuổi, ít tuổi
Đều được cứu thoát
Ra khỏi ba cõi.*

*"Phật đóng tất cả
Cửa vào địa ngục,
Cửa vào súc sinh,
Cửa vào ngạ quỷ.
Nhờ đó thế gian
Cùng cõi xuất thế
Đều được thanh tịnh*

Lúc ấy đức Như lai Nguyệt-thượng-cảnh-giới mỉm miệng cười, nói rằng, "Lành thay thấy được bậc tối thắng, lành thay thấy được Phật đà. Lành thay thừa ruộng Chánh Pháp vi diệu. Lành thay toàn thể Tăng già. Lành thay Chánh Pháp *Sanghata* đang được tuyên thuyết, là nơi tận diệt của ác pháp. Người nghe được pháp này đạt được con đường tối thượng."

Khi ấy đại bồ tát Dược vương chấp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, nói rằng, "Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà đức Thế Tôn mỉm miệng cười?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, Thiện nam tử, ông có thấy những người ít tuổi kia không?"

Dược vương đáp, "Thưa Thế Tôn, con có thấy."

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, ngày hôm nay tất cả những người ấy sẽ thành tựu thập địa bồ tát."

Khi ấy đại bồ tát Dược vương bay lên không trung, cao 80 ngàn do tuần, lại có 80 ngàn lần vô số thiên tử mưa xuống những đóa hoa rực rỡ cúng dường đức Thế Tôn. Thấy đại bồ tát Dược vương, những người ít tuổi chấp tay đánh lễ. Khi ấy đại bồ tát Dược vương đứng trong không trung, vận dụng âm thanh lớn rót vào ba ngàn đại thiên thế giới. Chúng sinh trong 32 địa ngục lớn đều nghe, chúng sinh 32 tầng trời đều nghe, ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách. 84 ngàn vua rồng tận đáy đại dương cũng nghe rung chuyển, 30 ngàn lần vô số la sát lũ lượt cùng nhau kéo về, 25 ngàn lần vô số quỷ đói, dạ xoa, la sát từ cõi *Adakavati* về trước mặt đức Thế Tôn Nguyệt-thượng-cảnh-giới, tụ họp đông đảo. Khi ấy đức Thế Tôn nói Pháp cho những người ít tuổi. Các đại bồ tát của 100 ngàn lần vô số tỉ thế giới mười phương cùng dùng thần lực kéo đến dự hội.

Khi ấy đại bồ tát Dược vương chấp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, nói rằng, "Thưa Thế Tôn, rất nhiều đại bồ tát đều đến tụ họp đông đảo, thưa Như lai, các loài trời, thần, rồng, cũng đều đến tụ họp đông đảo. Lại có rất nhiều dạ xoa, la sát, quỷ đói, đến từ thế giới *Adakavati*, cùng về tụ họp đông đảo, mong được nghe Pháp."

Khi ấy đức Thế Tôn nói với Bồ Tát Dược vương, "Thiện Nam tử, ông hãy về lại đây."

Đại bồ tát Dược vương dùng thần lực trở xuống từ tầng không, chấp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn thưa rằng, " 'Thu nhận Chánh Pháp', thưa Thế Tôn, 'thu nhận Chánh Pháp' đã được xưng danh. Vậy xin Thế Tôn cho con hỏi 'thu nhận Chánh Pháp, nghĩa là gì?'"

Đức Thế Tôn đáp, "Thiện nam tử, khi nào có người tu phạm hạnh thì gọi là 'thu nhận Chánh Pháp.' Vì gắng tu phạm hạnh, nên tránh điều bất thiện. Ông có thấy, Thiện nam tử, những người ít tuổi kia, việc gì không thích hợp với phạm hạnh, họ đều không làm. Họ sẽ nắm được năng lực Tổng Trì, sẽ thu tóm được vạn pháp."

Dược vương lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, nhờ đâu mà đông đảo chúng sinh tụ họp nơi đây để nghe nói về 'thu nhận Chánh Pháp'?"

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, có rất nhiều chúng sinh không biết hễ sinh ra có thân mạng là có khổ, cầu mà không được, tiếc nuối khóc than, thương mà phải xa, ghét lại phải gần, chết đến kéo theo bao nhiêu khổ đau, cướp đi mạng sống con người. Dược vương, tất cả những điều ấy gọi là 'khổ đau.'"

Người ít tuổi trong Pháp hội nghe đức Phật dạy, chấp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, hỏi rằng, "Thưa Thế Tôn, chúng con rồi có sẽ chết?"

Đức Thế Tôn nói, "Đúng vậy, Thiện nam tử, tất cả chúng sinh có sinh thì có chết."

Họ lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, cái chết đến như thế nào?"

Đức Thế Tôn đáp, "Thiện nam tử, ngay lúc chết, khi thân thức chỉ còn một, có ba luồng khí tên gọi 'khiến thức tận diệt', 'khiến thức tán động' và 'khiến thức loạn động' làm xáo trộn, giao động và tán loạn thân thức cuối cùng trước khi chết."

Họ lại hỏi, "Thưa Thế Tôn, khi chỉ còn một thức cuối cùng, cái gì khiến thân thể hư hoại?"

Đức Thế Tôn nói, "làm thân thể hư hoại, có ba thứ, gọi là 'cắt', 'đâm' và 'thương tổn'."

Họ lại hỏi, 'Thưa Thế Tôn, cái gọi là 'thân thể', thật ra là gì?'
đờm dãi

Đức Thế Tôn nói, "Thân còn gọi là 'tia chớp, là 'ánh lửa', là 'đờm dãi', là 'tiết chất nhầy', là 'viếng nghĩa trang', là 'mê muội', là 'khuân vác gánh nặng', là 'khổ vì sinh', vì có sinh nên 'năng động', để 'mạng không chế', rồi 'chết' và phải 'xa những gì mình thương', cứ như vậy thân có rất nhiều tên."

Họ lại hỏi, "Chết làm sao? Sống làm sao?"

Đức Thế Tôn đáp, "Này những người sống lâu, 'Thức' đoạn diệt, 'nghiệp' trường tồn. Thân là tổng hợp của vô số gân mạch, 84 ngàn lỗ chân lông, 12 ngàn thành phần, hơn 360 đốt xương, 84 ngàn loại trùng sống bên trong thân thể. Cái chết sẽ đến với tất cả mọi loài có sinh khí, và sự tận diệt cũng sẽ đến.. Khi ấy mọi loài có sinh khí đều không còn hy vọng gì. Khi con người chết đi, khí bên trong thân thể xáo trộn, khiến các loài sinh khí kích động quay lại nhai nuốt lẫn nhau. Vì vậy mà chúng phải chịu khổ não lớn lao. Có một số khổ vì con trai, có một số khổ vì phiền muộn đau đớn, có một số khổ vì con gái, vì thân nhân. Tất cả đều bị mũi tên phiền muộn đâm thủng, nhai nuốt lẫn nhau cho đến khi chết hết, chỉ còn lại hai con. Hai con này lại tranh đấu với nhau cho đến bảy ngày. Cuối cùng, một con thắng, một con chạy thoát. Này người nhiều tuổi, cái gì gọi là 'Pháp'? Các ông nghĩ sao? Cũng giống như các loài sinh khí kia đấu tranh nhai nuốt lẫn nhau, chúng sinh phạm phu mê muội cũng vậy, luôn tranh chấp, chém giết nhau. Đến khi chết, nhiều thiện tri thức đến hỏi, 'Đạo hữu, vì sao lại tự tín? Có gì trong cõi thế gian này không phải là khổ não?' Người ấy nói, 'Tôi đã thấy khổ của sinh lão bệnh tử.' Thiện tri thức lại hỏi, 'Vậy sao không từng trồng gốc rễ điều lành? Sao không từng trồng gốc rễ giới hạnh, thu nhận Chánh Pháp, đưa đến hạnh phúc thế gian và xuất thế? Đạo hữu, chúng tôi lại hỏi thêm lần nữa, sao không

tích tụ gốc rễ điều lành để cố gắng vượt thoát sinh tử? Sao không tìm hiểu thật tướng của Tâm? Tại sao không biết nghe tiếng trống đại pháp đóng lên trên toàn cõi thế giới? Đạo hữu có từng thấy người tu hạnh bố thí, cấy trồng gốc rễ điều lành nơi ruộng phước của Như lai? Đạo hữu có từng thấy các món hương hoa, vòng hoa, vòng đèn, ẩm thực cúng dường cho Như lai cũng như chu toàn cho bốn chúng xuất gia, tỷ kheo, tỷ kheo ni, ưu bà tắc, ưu bà di được đầy đủ để chúng xuất gia dốc lòng tu học Phật Pháp?' Cứ như vậy họ nói lời lợi ích cho người sắp chết. 'Này vua, có từng tạo ác nghiệp? Này người, chưa chán cõi Diêm phù sao?'

"Lúc ấy, vị Đại Pháp Vương nói lời kệ, khích lệ người sắp chết,

*'Gặp Như lai xuất thế
Nghe trống pháp quảng đại
Nghe thuyết giảng Chánh Pháp
Mở niết bàn an lạc.'*

"Người ấy đáp rằng,

*'Tâm tôi vốn mê muội
Lại không gặp bạn hiền
Nên đầy mầm ô nhiễm
Tâm vương đầy tham ái
Tạo lắm nghiệp chẳng lành
Giết hại nhiều chúng sinh'*

Phá chúng Tăng hòa hợp
 Dùng tâm lý chấp ngã
 Đập phá tháp cùng chùa.
 Thường nói lời phỉ báng
 Thường phiền lòng mẹ cha
 Nay những nghiệp đã tạo
 Tôi thấy rõ tất cả
 Tôi thấy tôi sinh vào
 Cõi địa ngục Hào khiêu
 Vào địa ngục Chúng hợp
 Chịu đau đớn không cùng
 Rồi vào ngục Đại nhiệt
 Rồi chìm cõi Vô gián
 Gào thét cõi Đại liên
 Sợ hãi cõi Hắc thắng
 Hàng trăm lần chưa hết
 Chúng sinh cõi địa ngục
 Bị lôi xuống không ngừng
 Nên cứ hoài sợ hãi.
 Rơi trăm ngàn do tuần
 Sâu thẳm trong nỗi sợ.
 Như tuột vào lòng phễu
 Không tìm được lối ra.
 Hàng ngàn đao guơm bén
 Trong cõi ngục Kshura
 Trăm ngàn lần vô số

Rừng guơm và núi đao
 Cắt thân hình đứt đoạn
 Vì nghiệp cảm mà thành
 Lại có cơn bão lớn
 Xóc tung thân thể lên
 Xổn xang không kể xiết
 Chúng sinh nào cũng thấy
 Thân tôi đầy đòn đau.
 Cướp tài sản người khác
 Giữ hết làm của mình
 Lại chẳng từng cho ai
 Giữ con trai con gái
 Giữ cha mẹ anh em
 Giữ thân nhân bằng hữu
 Giữ gia đình, nô tỳ
 Giữ ngựa bò, gia súc.
 Tôi lạc lối lắm đường
 Sa đọa cảnh giàu sang
 Mang bạc vàng châu báu
 Gấm vóc cùng ngọc ngà
 Xây lầu thành nguy nga
 Người ra vào tấp nập
 Nhạc du dương không dứt
 Tham đắm cùng âm thanh.
 Thân mình tắm nước thơm
 Chẳng từng nghe thỏa mãn.

Ôi thân thể tham lam
 Vì thân mà lắm lạc
 Chẳng còn nơi nương tựa
 Bây giờ và tương lai.
 Khi bão lớn nổi lên
 Thân xóc tung từng mảnh
 Lưỡi quen nếm vị ngọt
 Trên đầu quen kết hoa
 Mắt mê mờ sắc đẹp
 Không thể nương dựa vào.
 Mắt này đã nhiều lần
 Là nhân tạo nghiệp dữ
 Cũng như các nghiệp dữ
 Vì tai mà sinh ra.
 Cánh tay đầy ngọc quý
 Vòng vàng đầy cổ tay
 Nhẫn đeo trên mười ngón
 Cổ lấp lánh ngọc trai
 Chân cũng đầy trang sức
 Toàn thân phủ ngọc ngà
 Áo khoát dệt chỉ vàng
 Hưởng giàu sang vô hạn
 Tâm khoái lạc đắm mê
 Quen cảm giác êm dịu
 Tham đắm cùng lựa là
 Thắm ái với chốn êm

Nuông thân trong xa xỉ
 Tắm bằng loại nước quý
 Xông ướp đủ loại hương
 Trầm hương cùng chiên đàn
 Không gian mùi tỏa ngát
 Xạ hương, hương xoa quý
 Xoa tắm cả thân hình
 Y phục toàn lụa mịn
 Trắng thanh khiết tinh nguyên
 Trở xuống từ lưng voi
 Lại bước lên lưng ngựa
 Tôi thấy tôi tôn quý
 Như một vị đại vương
 Những con người tầm thường
 Gặp tôi là khiếp sợ
 Quanh tôi đầy mỹ nữ
 Múa hát thật du dương
 Súc vật kia vô hại
 Tôi sẵn giết không chừa.
 Làm đủ điều bất thiện
 Không biết chuyện đời sau.
 Nhai nuốt thịt chúng sinh
 Nghiệp gây nên như vậy
 Tự tạo lắm khổ đau
 Không biết chết là gì
 Quá nuông chiều bản thân.

*Bây giờ chết đã đến
Chẳng còn ai che chở.*

*'Này người thân của tôi
Sao nhìn tôi như thế?
Vì sao xé áo y
Khóc than thật ảo não
Bức tóc rồi đầm ngực
Rãi bụi dơ lên đầu?
Tôi sống đời vô ích
Cảnh sống gia đình này
Lẽ ra phải từ bỏ
Sao các người còn vẫn
Gắng mà buộc thêm vào?
Thân này rồi cảm thú
Loài sói, chó, quạ chim
Sẽ tha hồ rĩa rói.
Nuông chiều thân thể này
Thật đã quá uổng công.
Rắn diệt tận đeo đuôi
Nên vẫn tái sinh hoài.
Muốn thoát nỗi sợ này
Phải tìm cho đúng thuốc
Thầy thế gian cho thuốc
Chẳng thể chữa nọc tham
Đứng trước thêm sinh tử*

*Chỉ Chánh Pháp là cần.
Đừng đưa tôi rượu thịt
Đừng nuông chiều thân tôi
Thân này rồi hoại diệt
Tổn công thêm làm gì.
Tích lũy thêm ác nghiệp
Có giúp được gì đâu
Quá nuông chiều bản thân
Mà thân rồi sẽ diệt
Này con trai con gái
Sao đưa mắt nhìn cha?
Con mong cha hết bệnh
Phỏng được lợi ích gì?
Hãy nghe kỹ lời cha
Đừng nuông chiều thân xác
Mà hại đến bản thân.
Cha vì lo cho con
Đã cướp nhiều tiền của
Nay trước thêm cửa tử
Tuyệt vọng ôi vô bờ.
Cõi sinh là cõi sợ
Cõi tử là cõi đau
Các pháp 'thọ', 'trưởng', 'hành',
Do pháp 'xúc' làm nhân
Cùng với Tham Sân Si
Mang lại quả phiền não.*

Sinh vào nhà bất thiện
 Ràng buộc trong vô minh
 Tưởng công đức là bé
 Gây hại lớn cho người.
 Xoay lưng với Chánh Pháp
 Giới hạnh và bố thí,
 Cha đều không làm được.
 Lại không hiểu rằng sinh
 Chính vì do nghiệp ái
 Nọc độc của rắn Tham
 Vướng phải mà không biết
 Làm sao được giải thoát
 Làm sao khỏi lạc đường
 Nghĩa giải thoát không hiểu
 Làm lắm việc chẳng hay
 Chạy theo lòng tham ái
 Tâm tán loạn mê mờ
 Mang đầy nổi ràng buộc
 Lửa phiền não chói chang
 Thân lang thang vô định
 Chẳng lúc nào bình an
 Cũng chẳng biết tìm đâu
 Cho ra chốn an lạc.
 Chỉ có nơi cửa Phật
 Là tìm được hạnh phúc.

‘Chánh pháp luân chính là
 Liều thuốc công hiệu nhất
 Giới hạnh cùng giới pháp
 Là tiếng lời Như lai.’ ”

Khi ấy đức Thế Tôn nói với đại bồ tát Dược vương, "Dược vương, tương tự như vậy, có lắm chúng sinh đến khi chết không có được chút nhân lành để có chuyển thành quả lành, lại không có chốn nương dựa."

Bấy giờ đức Thế Tôn lại đọc bài kệ này,

"Làm những việc chẳng lành
 Đọa sinh cõi địa ngục
 Lửa đỏ là áo mặc,
 Sắt nung là nước uống
 Toàn thân than hồng phủ
 Biết bao nỗi hãi hùng.
 Thân thể cháy thành than
 Không phút giây an lạc
 Không nghe được Chánh Pháp.
 Người phạm phu mê muội
 Làm việc trái Chánh Pháp,
 Thân tâm do nghiệp cảm
 Chẳng được chút gì vui.
 Người thâm tín Chánh Pháp
 Đủ giới hạnh, trí tuệ,

Thân gần thiện tri thức
 Sẽ thành đáng Như lai.
 Như lai vào cõi thế
 Để độ cho những ai
 Vận dụng hạnh tinh tấn
 Biết nghiêm chỉnh tu hành
 Như lai vào cõi thế
 Với tâm đại từ bi
 Thuyết giảng về Chánh Pháp
 Khuyến góp gom thiện nghiệp.

"Dược vương ông là người
 Giới hạnh thật uy nghiêm
 Ông nghe điều này rồi
 Dược thành tựu viên mãn
 Giải thoát khỏi sinh tử,
 Thấy được chư Như lai
 Vốn là bậc Cứu Độ
 Với tiếng lời tuyệt hảo.

"Như lai chính là cha
 Là mẹ của thế giới
 Và là Tâm Bồ Đề
 Người tuyên thuyết Pháp này
 Là bậc Thiện Tri Thức
 Rất khó mà gặp được.

Người tiếp thọ Pháp này
 Sẽ thành đáng Phật Đà
 Sẽ thành bậc Như lai.
 Ai người biết tôn kính
 Những người con Như lai
 Đều sẽ được giải thoát
 Khi sống trong cõi thế
 Đều sẽ được chở che."

Khi ấy, đại bồ tát Dược vương nói với đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, vì sao núi này lại chấn động?"

Đức Thế Tôn nói với đại bồ tát Dược vương, "Dược vương, ông hãy nhìn cho thật kỹ."

Đại bồ tát Dược vương nhìn quanh, thấy mặt đất bốn phía nở ra, từ trong đất trời lên 20 lần vô số chúng sinh từ không gian phía dưới, cùng với 20 lần vô số chúng sinh từ không gian phía trên.

Những người ít tuổi đang ở trong Pháp hội thấy việc như vậy, cất tiếng hỏi đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, những người vừa được sinh ra đây là ai?"

Đức Thế Tôn đáp, "Các ông có thấy đoàn người đông đảo ấy không?"

Họ đáp, "Thưa Thế Tôn, có thấy."

Đức Thế Tôn nói, "Họ là những người vì niềm an lạc hạnh phúc của các ông mà sinh ra."

Những người ít tuổi lại hỏi, "Vậy họ có sẽ chết?"

Đức Thế Tôn nói, "Họ cũng sẽ chết."

Khi ấy những người ít tuổi đang có mặt trong đại hội chấp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, nói rằng, "Thưa Thế Tôn, chúng con không muốn chịu khổ sinh tử."

Đức Thế Tôn hỏi, "Các ông muốn đạt được sức mạnh năng lực chăng?"

Họ nói, "Chúng con được tận mắt thấy Như lai. Rồi cầu pháp gì, đều được pháp ấy. Chúng con được gặp Tăng đoàn, tập hợp những vị đệ tử của Như lai, lại thấy được thần lực vi diệu của các bậc bồ tát. Thưa Thế Tôn, vì vậy chúng con không còn ham khổ sinh tử."

Bấy giờ, đại bồ tát Dược vương cùng với 500 vị bồ tát, từ chỗ ngồi đứng dậy, tất cả đều dùng thần lực bay lên tầng không, ngồi kiết già, nhập chánh định. Từ sắc thân của các ngài hiện thành tướng sư tử, cọp, rắn, voi, cùng rất nhiều biến hóa khác. Các ngài ngồi kiết già trên đỉnh núi cao 20 do tuần, hóa hiện thân hình thành 10 ngàn lần vô số mặt trời, mặt trăng, và khiến các mặt trời mặt trăng này tỏa ánh sáng lớn xuống toàn thể Pháp hội.

Khi ấy những người ít tuổi nói với đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà có luồng ánh sáng lớn, cùng với biết bao nhiêu thần biến như vậy?"

Đức Thế Tôn đáp, "Thiện nam tử, các ông có thấy mặt trời và mặt trăng kia không?"

Họ đáp, "Thưa Thế Tôn, thưa Như lai, chúng con có thấy."

Đức Thế Tôn nói, "luồng ánh sáng lớn và những thần biến ấy là do Bồ Tát Dược vương dùng thân thể của chính mình hóa hiện cho các ông thấy. Rồi bồ tát sẽ vì hạnh phúc lợi ích của rất nhiều chúng sinh mà từ bi giảng Chánh Pháp, sẽ vì lợi ích của chúng hội đông đảo, của người và trời. Ở đây, sau khi thể hiện cho các ông thấy sức mạnh của thân vật lý, Bồ Tát Dược vương sẽ còn thần biến nhiều thần thông khác."

Họ nghe xong, thưa rằng, "Xin Thế Tôn giảng về nguyên nhân của luồng ánh sáng lớn này."

Đức Thế Tôn nghe xong nói với đại bồ tát Dược vương rằng, "Dược vương, ông có thấy ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách?"

Dược vương đáp, "Thưa Thế Tôn, con có thấy."

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, ông có thắc mắc gì cứ hỏi. Như lai sẽ vì ông mà trả lời tất cả. Dược vương, Như lai sẽ

giải thích mọi hiện tượng trong ba thời quá khứ, hiện tại, và vị lai."

Dược vương đáp, "Vây xin Thế Tôn cất tiếng xoá tan nghi hoặc. Thưa Thế Tôn, con thấy quanh Như lai có 84 ngàn thiên tử, 84 ngàn lần vô số bồ tát, 12 ngàn lần vô số long vương, 18 ngàn lần vô số dạ xoa, 25 ngàn lần vô số quỷ đói và quỷ ăn tinh khí."

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, họ đến đây nghe Pháp, không vì lý do gì khác. Dược vương, ngày hôm nay họ sẽ chiến thắng luân hồi. Tất cả chúng sinh có mặt nơi đây sẽ được lợi lạc lớn ngay trong ngày hôm nay, an trú Thập địa. An trú thập địa rồi, sẽ vào cõi niết bàn trong tương lai. Muốn giải thoát già và chết, phải làm thiện nghiệp. Cởi bỏ nút tham ái, sẽ bước vào dòng giống Phật."

Dược vương nói, "Thưa Thế Tôn, vì sao nhiều chúng sinh từ nhiều cõi lại có mặt ở nơi đây, quanh Thế Tôn?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông hãy nghe đây.

*"Người phạm phu mê muội,
Không biết đâu là nơi
Mình sẽ được giải thoát.
Hôm nay người ít tuổi
Sẽ nắm được Tổng Trì
Thành tựu được thập địa*

*Làm được việc Phật làm
Chuyển bánh xe Chánh Pháp
Rãi xuống mưa Chánh Pháp
Vì vậy mọi chúng sinh
Ở trong Pháp hội này
Đều hoan hỉ nghe Pháp.
Trời, rồng, và quỷ đói
Cùng giống a tu la
Cũng như loài quỷ dữ
An trú thập địa rồi
Sẽ vận dụng Pháp Âm
Nói Chánh Pháp vi diệu.
Sẽ giống trống đại pháp
Sẽ thổi loa đại pháp.
Còn những người ít tuổi
Sẽ nắm được năng lực
Thành tựu được các Pháp
Đồng bậc với Như lai."*

Khi ấy 5 ngàn người ít tuổi từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, thưa rằng,

*"Làm sao có thể
Không muốn kết thúc
Sinh tử cho được.
Kính thưa Thế Tôn,
Thân là gánh nặng*

Toàn sự sợ hãi
 Thật khó kèm chế.
 Đường đi không thấy
 Và cũng không có
 Đường đi nào cả
 Chúng con không gặp
 Được nơi nương dựa.
 Hôm nay đồng tâm
 Thỉnh cầu một việc:
 Nguyên cho chúng con
 Được lòng can đảm,
 Xin được nghe Pháp.
 Chúng con sinh ra
 Không nhiều trí tuệ
 Không ham khoái lạc
 Xin Phật nói Pháp
 Giải thoát chúng con
 Ra khỏi khổ đau
 Bủa vây dày kín.
 Nguyên sinh ở đâu
 Cũng đều thấy Phật."

Bấy giờ đại bồ tát Dược vương, đến chỗ những người ít tuổi đang đứng, nói rằng,

"Các ông hãy ăn
 Đồ ăn nếm với

Nhiều loại gia vị.
 Bao giờ thấy tâm
 Không còn khiếp sợ,
 Bấy giờ các ông
 Chuẩn bị nghe Pháp"

Họ hỏi,

"Thưa, ngài là ai?
 Chúng tôi không biết
 Quý danh là gì?

"Chúng tôi thấy ngài
 Sắc tướng tuyệt hảo,
 Gương mặt uy nghi
 Chứa đầy định lực.
 Như người thoát khỏi
 Thế giới kinh hoàng
 Của loài quỷ đói
 Địa ngục, súc sinh
 Mọi điều bất thiện
 Đều tuyệt không còn.

"Chúng tôi thấy ngài
 Tay cầm bình bát
 Bằng bảy ngọc quý
 Y phục bằng vàng

Toàn thân tỏa sáng.

"Những lời thanh tịnh

Ngài vừa nói ra

Chúng tôi không biết

Trả lời thế nào

"Thức ăn hảo hạng

Cùng các thức uống

Đối với chúng tôi

Thật không cần thiết.

Thức ăn sinh ra

Biết bao tạp uế

Thức uống cũng vậy

Máu đến từ nước

Thịt đến từ máu

Thức ăn thức uống

Chúng tôi không cần

Lụa, len, vải vóc

Chúng tôi không cần

Vòng vàng chuỗi ngọc

Nhẫn đeo trên tay

Chúng tôi không cần

Toàn là vô thường

Phải chịu sinh diệt

Chúng tôi là những

Con người bất hạnh

Không muốn dẫn thân

Sâu vào sinh tử.

"Để đạt đến được

Niềm vui chư thiên

Cúng dường Chánh Pháp,

Cần nhất là gặp

Được thiện tri thức.

Ngay cả những bậc

Vua chuyển pháp luân

Cũng chẳng cần gặp.

Vua chuyển pháp luân

Khi lia đục giới

Cũng vẫn phải chết

Con trai con gái

Đều không thể theo

Bảy loại ngọc quý

Chắc chắn không theo.

Trăm vạn quân thần

Đều không thể theo,

Cũng không cách gì

Chạy theo sau đó.

Vua chuyển pháp luân

Sống đời vô thường

Quần quanh vô nghĩa.

Nếu làm điều ác
 Địa ngục Hào khiêu
 Cũng sẽ đọa vào.
 Dù trong cõi thế
 Vua chuyển pháp luân
 Nhờ có trong tay
 Bảy loại ngọc quý
 Nên giữ quyền năng
 Bốn cõi lục địa.
 Nhưng khi đọa vào
 Địa ngục Hào khiêu
 Quyền năng vĩ đại
 Biến cả đi đâu?
 Không còn đất đứng
 Người đã chết rồi
 Không thể hóa hiện
 Thần thông quyền biến.

"Thưa ngài, xin hãy
 Nghe lời chúng tôi
 Hãy lên đến nơi
 Như lai trú ở.
 Như lai cũng như
 Là bậc cha mẹ.
 Hãy cầu để gặp
 Cho được Như lai.

Chúng ta không có
 Cha mẹ anh em,
 Như lai là người
 Độ cả thế giới
 Là cha mẹ của
 Tất cả chúng sinh
 Là chính bản thân
 Mặt trăng mặt trời
 Đã đạt vô sinh
 Cứu độ tất cả
 Ra khỏi luân hồi
 Đến nơi an lạc.
 Biển dục lớn lao
 Thật đáng kinh hãi
 Như lai là bè
 Chở chúng sinh qua
 Đến bờ bên kia
 Không còn trở lại.
 Như lai nói Pháp
 Viên mãn trong sáng
 Chỉ con đường đến
 vô thượng bồ đề.

"Thức ăn không cần
 Đến cả vương quốc
 Cũng đều không cần

Chúng tôi không cầu
Dù cõi chư thiên
Hay cõi địa ngục.

"Thân người là quý
Chính ngay thân ấy
Có thể xuất hiện
Một đấng Như lai.

"Đời sống ngắn ngủi.
Lắm kẻ quẩn quanh
Vận dụng tâm mình
Làm điều bất thiện.
Không biết nổi chết
Đắm dục thế gian
Buộc trong sinh tử
Không từng sợ hãi
Không chút trí tuệ
Tâm trí xáo động
Ngắn ngủi không bền
Không biết Chánh Pháp
Không làm việc thiện
Không biết chánh định
Không thấy tái sinh
Chính là khổ não
Trôi lăn trong cõi

Tái sinh vô tận
Chịu khổ triền miên.
Vì trong quá khứ
Đã từng đánh đập
Bắt bớ người khác
Cho nên tạo nghiệp
Bị trôi bị giết
Hy vọng lụi tàn
Gánh nhiều hoang man
Đón đau khổ não.
Đến giờ phút chết
Than vãn đủ điều,
'Ai sẽ là người
Che chở cho tôi?
Tôi tặng tất cả
Vàng bạc châu báu,
Sẽ làm nô lệ,
Làm giúp mọi điều.
Tôi không còn muốn
Khoái lạc thế gian
Tiền bạc của cải
Tôi cũng không cần.
Không muốn tám thân
Chứa đầy ác nghiệp.'
Thừa bậc tiền bối
Tương tự như vậy,

Thức ăn chúng tôi
 Cũng không thấy cần.
 Vua chúa hưởng toàn
 Cao lương hảo hạng
 Rồi vẫn phải chết.
 Vua ăn thức ăn,
 Mang chất cứng lòng
 Vào trong thân mình
 Vốn toàn rỗng không
 Không là gì cả.
 Tham đắm mùi vị,
 Làm việc bất thiện.
 Vì sao phải tham
 Vào thứ mùi vị
 Toàn tướng vô thường,
 Rỗng không vô nghĩa?
 Chúng tôi không ham.
 Thức ăn thật là
 Điều không cần thiết
 Ăn vào có giúp
 Giải thoát được không?
 Tương tự như vậy,
 Đời sống nơi này
 Cũng không cần thiết.
 Chúng tôi cầu thoát
 Ràng buộc thế gian

Chúng tôi cầu thoát
 Khỏi lòng tham ái
 Cởi thoát dây sặc,
 Cầu qui y Phật,
 Vị đại thánh hiền,
 Vị đại cứu độ
 Thấy suốt khổ não
 Tất cả chúng sinh.

"Xin bậc tiền bối
 Hãy vì chúng tôi
 Mà đến bên Phật
 Cúi đầu đánh lễ.

"Chúng tôi không biết
 Quý danh của ngài
 Xin ngài cho biết
 Tên ngài là chi?"

Bấy giờ Bồ Tát Dược vương đáp,

"Các ông cùng mọi người
 Đề hỏi danh tánh tôi
 Quanh Như lai có cả
 Ngàn lần vô số người
 Đề là người ít tuổi."

Họ đáp,

"Ngài là đệ tử Phật.
 Quý danh hẩn thâm thúy
 Chắc chắn rất uy nghi
 Tất cả mọi chúng sinh
 Đều mong nghe danh tánh."

Dược vương đáp,

"Tên tôi là 'Dược vương.'
 Là thuốc của chúng sinh,
 Tôi bây giờ sẽ nói
 Về loại thuốc quý nhất
 Trong tất cả các thuốc.
 Chúng sinh đủ bệnh khổ
 Nhờ vào liều thuốc này
 Chữa được mọi chứng bệnh
 Tham dực là trọng bệnh
 Hủy hoại toàn thể giới.
 Vọng tâm là trọng bệnh
 Khiến cho người mê muội
 Phải lỡ bước lầm đường.
 Khiến chúng sinh đọa xuống
 Cõi địa ngục, súc sinh.
 Sân si là trọng bệnh,
 Thuốc này đều chữa được."

Họ nói,

"Nghe được Pháp lành này
 Chúng tôi sẽ giải thoát
 Khỏi khổ não, vô minh
 Khổ não thoát được rồi
 Mọi tâm lý bất thiện
 Đều từ bỏ được hết.
 Nhờ được nghe Chánh Pháp
 Việc bất thiện bỏ rồi
 Chừng đó mọi sợ hãi
 Chúng tôi đều bỏ được
 Thuốc này là chúa tể
 Của tất cả các thuốc
 Sẽ chữa lành mọi bệnh
 Xóa hết mọi khổ đau
 Cho chúng tôi mau chóng
 Được nhìn thấy Phật đà."

"Thưa ngài, xin hãy mau
 Đến bên cạnh Như lai,
 Đánh lễ và qui thuận
 Chuyển lời của chúng tôi
 Đến với bậc cứu độ
 Xóa tan mọi bệnh khổ
 Thân chúng tôi bỏng cháy"

Thiêu đốt không hề ngưng
 Xin đức Phật từ bi
 Dập lửa bất tri này
 Thân vốn là gánh nặng
 Khó bỏ và khó kham
 Mang đến đầy khổ não
 Chúng sinh cứ không ngừng
 Bị gánh nặng sân si
 Cùng gánh nặng phiền não
 Phá hoại cuốn phăng đi
 Cứ trôi lăn như vậy
 Không biết đường tháo gỡ
 Không biết lối giải thoát
 Cũng không thấy được đâu
 Là con đường giải thoát.
 Vậy mà đến khi chết
 Vẫn chưa từng biết sợ.
 Chúng tôi không từng nghĩ
 Cõi chết là cõi vui
 Vọng tưởng chẳng mất đi
 Chúng sinh nhiều lần chết
 Mà vẫn cứ mãi quên.
 Chúng sinh không nghĩ xa
 Không hiểu rằng bệnh khổ
 Sẽ đeo đuổi theo hoài
 Vì lòng tham quấy động.

Ăn là khiến thân mòn
 Mà vẫn không từng biết
 Kiệt sức vì phiền não
 Mà vẫn không từng hay
 Từ tham mà kéo theo
 Biết bao phiền não khác
 Có si, rồi có thức
 Có tưởng rồi có thọ
 Người không biết Pháp-Thức
 Chịu sợ hãi lớn lao.
 Trôi lăn trong tham dục
 Thân gánh nặng trĩu đầy
 Sinh ra trong cõi này
 Thật không chút ý nghĩa.
 Thân này được tưng tiu
 Tắm rửa và xoa nắn
 Khoát y áo thanh lịch
 Rồi sẽ được những gì?
 Lại đam mê vị ngọt
 Tai chỉ nghe tiếng hay
 Của năm loại nhạc cụ
 Mắt chỉ nhìn tướng đẹp
 Của châu báu ngọc ngà
 Lưỡi chỉ nếm vị ngọt
 Thân chỉ chạm vật êm
 Thịt da cùng thân thể

Đều trau chuốt giữ gìn
 Thân này vốn vô nghĩa
 Chỉ ham khoái lạc thôi
 Nuông chiều cả đôi chân
 Quần êm cùng giày đẹp
 Đứng trước thêm cửa tử
 Trang sức cùng y phục
 Chẳng giúp được thân này.
 Thân này, không thể giúp
 Trang sức để làm chi?
 Lấy thân, gọi là 'người'
 Biết hô hấp, biết nghe
 Biết tư duy suy nghĩ
 Thân biết được lắm điều.
 Trong những thời quá khứ
 Đã từng có ngựa, voi
 Cưỡi lang thang đùa giỡn
 Chẳng chăm lo tu hành
 Mải mê việc bất thiện
 Không biết đến đời sau
 Chỉ rong chơi vui đùa
 Trôi lăn trong sinh tử
 Cái chết đến gần kề
 Thêm một lần khổ não
 Tiếng khóc than vây kín
 Mẹ chết rồi đến cha

Rồi thân nhân họ hàng
 Con chết, vợ cũng chết
 Ngủ uẩn toàn là không
 Chỉ có tâm mê đắm
 Tự ràng buộc lấy mình
 Để tham dục nung nấu
 Mất hết cả tự tin
 Pháp Định vốn khó thấy
 Chết không có gì vui
 Tâm mê mờ tham lam
 Không từng biết san sẻ
 Trong các loại tà ma
 Lòng Tham nguy hiểm nhất.
 Chúng sinh khi sinh ra
 Tâm vốn dĩ mê mờ
 Cả thế gian mê muội
 Khi nghe được âm thanh
 Không thấy được chân tướng
 Trong sáng của các Pháp.
 Thân chẳng từng mong cầu
 Kiếm đường tu giải thoát.
 Vì tất cả chúng sinh
 Trầm luân trong cõi thế
 Xin Phật dạy Chánh Pháp.
 Phật là mẹ, là cha
 Phật là người dẫn đường

Tạo nhân cho mưa rơi
 Đầy những loại ngọc quý
 Trên toàn cõi Diêm phù
 Kẻ phàm phu không biết
 Thu nhận Pháp là gì.
 Phải phát bỏ đề tâm
 Thì thu nhận Chánh Pháp.
 Tất cả mọi cảnh sống
 Sinh ra từ nhân duyên
 Thực chất đều là Không.
 Cũng tương tự như vậy
 Cảnh khoái lạc sang giàu
 Thực chất cũng là Không.
 Khi thấy được chân tướng
 Lòng tham sẽ tiêu tan.

 Kính thừa đức Dược vương,
 Hãy nghe chúng tôi nói
 Vì tất cả bồ tát
 Chuyển lời dùm chúng tôi.
 Nhớ khổ nạn luân hồi
 Bồ tát không mỗi một
 Tâm tinh tấn dũng mãnh,
 Giới hạnh thật nghiêm trang
 Tích lũy mọi đức tánh.
 Xin ngài đi đến nơi

Trú ở của Đạo sư
 Là bậc Trí viên mãn
 Chiến thắng mọi ma quân
 Không từng thấy mệt mỏi.
 Thỉnh cầu dùm chúng tôi,
 Rằng 'thừa đức Thế Tôn,
 Thế Tôn đã chiến thắng
 Toàn bộ mọi ma vương
 Làm tiêu tan ma lực.
 Để nâng đỡ chúng sinh,
 Nguyên những ai có chí
 Trở thành bậc Phật đà
 Được trú trong Chánh Pháp.'
 Chúng tôi không cầu Pháp
 Cho lợi ích riêng mình.
 Chúng tôi xin tiền bối
 Hãy đi cho thật nhanh
 Chúng tôi chưa từng thấy
 32 tướng Như lai
 Nên vẫn chưa qua được
 Đến bến bờ bên kia.
 Chúng tôi xin kính cầu
 Cúi đầu đánh lễ ngài."

Dược vương nói,

"Các ông hãy nhìn

*Lên phía trên cao
Xem thử có gì
Đang ở trên ấy?"*

Họ nhìn lên trên và thấy tất cả 3,500 ngôi đình lộng lẫy, bên trong là những tòa sen, trang hoàng đủ bảy loại ngọc quý, vòm treo lưới ngọc. Hoa rữ chính giữa, hương thơm thanh khiết thoảng ngát không gian. Những người ít tuổi hỏi, "Vì sao lại thấy những ngôi đình lộng lẫy như vậy, trông như nụ phần hoa sen?"

Dược vương đáp,

*"Tòa sen này để
Đưa các ông đến
Hội kiến Phật đà
Để giúp các ông
Đến chỗ của Phật
Phật là vị thầy
Siêu việt thế giới
Vào cõi ánh sáng
Của cả thế gian"*

Họ nói,

*"Chúng tôi không biết cách đi
Chúng tôi không thấy Như lai
Chúng tôi không biết lối đi."*

*Ở đâu có thể
Đánh lễ Phật đà?*

Dược vương nói,

*"Như vòm trời cao
Không thể với tới
Chẳng ai có thể
Đánh lễ Phật đà
Là người ban cho
Sự không sinh tử"*

*"Như núi Tu Di
Vốn thật hiện hữu.
Phật ở chốn Phật
Cao như Tu Di
Sâu như biển cả
Bồ tát nhiều như
Tất cả bụi mồng
Củ của ba ngàn
Đại thiên thế giới
Đến từ 10 phương
Cũng vẫn không biết
Như lai đang hiện
Ở nơi chốn nào
Ở đâu cúng dường
Ánh Sáng Thế Giới."*

Họ nói,

*"Chúng con nguyện thấy
Bậc đại cứu độ
Chúng con nguyện được
Toàn hảo như Phật
Chúng con chúng sinh
Nguyện đánh lễ Thầy
Thu nhật kết quả."*

Dược vương đáp,

*"Đạo Sư là người
Dẫn dắt chúng sinh
Ra khỏi luân hồi
Qua từng giai đoạn.
Đạo sư là người
Nâng đỡ chúng sinh,
Không ham hương hoa,
Vòng hoa, hương xoa.
Đến với Như lai,
Là bậc chiến thắng
Toàn thể tâm thức.
Ngay cả ma vương
Khó trị bậc nhất
Cũng không dám phiền.
Rồi chúng sinh sẽ*

*Sớm đạt Tổng trì
Không bị sức mạnh
Cái chết thao túng.*

*Tâm tin tưởng trong sáng
Chỉ thành hướng về Phật
Khi ấy chắc chắn sẽ
Được diện kiến Như lai."*

Bấy giờ đức Thế Tôn, Như lai, mỉm miệng cười ngọt ngào như tiếng chim Ca Lăng Tần Già.

Bồ Tát Dược vương từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay cung kính hướng về đức Thế Tôn, nói rằng, "Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà Thế Tôn mỉm miệng cười, khiến cho 84 ngàn ánh sáng từ miệng Thế Tôn phóng ra?" Ba ngàn đại thiên thế giới đầy cả ánh sáng, 32 đại địa ngục đầy cả ánh sáng, và đến cả 32 tầng trời của chư thiên cũng rực ánh sáng. Những tia sáng đủ màu, xanh, vàng, đỏ, trắng, cam, pha lê, bạc v.v. phóng ra từ miệng đáng Thế Tôn, làm sáng ngời hỉ lạc lòng chúng sinh của cả ba ngàn đại thiên thế giới, rồi quay về, theo hướng bên phải của đức Thế Tôn bay quanh bảy vòng, biến mất trên đỉnh của đức Thế Tôn."

Rồi đại bồ tát Dược vương lại hỏi, "Con có điều chưa hiểu, xin Như lai, Ứng cúng, Chánh biến tri cho con được hỏi."

Đức Thế Tôn nói với đại bồ tát Dược vương, "Dược vương, ông cứ tùy tiện hỏi, Như lai sẽ vì ông mà trả lời."

Dược vương hỏi, "Thưa Thế Tôn, hôm nay có 30 ngàn lần vô số người ít tuổi hiện ra. Họ hiểu được nghĩa lý thâm thúy vì diệu của lời Như lai giảng, và nói với người nhiều tuổi như sau, 'nay người nhiều tuổi, các ông không biết các pháp. Các ông cho rằng không có nhân quả, mê đắm trong khổ não. Vì các ông không tin [tâm thức] có những [tàng] vi tế, nên lạm dụng làm đủ điều tác hại.' Thưa Thế Tôn, vì sao lời họ nhẹ nhàng dễ nghe?"

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, ông không biết vì sao họ nói lời như vậy? Đó là họ nói lời nhẹ nhàng dễ nghe với Như lai. Dược vương, nhờ nghe Pháp, họ sẽ nhớ ý nghĩa của tất cả các Pháp, sẽ có được mọi đức tính, tất cả sẽ chứng đắc Tổng trì. Sau này, họ sẽ được đặt vào địa vị Thập địa. Ngày hôm nay, họ sẽ giống trống đại Pháp, sẽ thu nhận được toàn bộ các pháp. Dược vương, ông có thấy những ngôi đình kia không?"

Dược vương đáp, "Thưa Thế Tôn, con có thấy."

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, hôm nay người ít tuổi sẽ bước vào những ngôi đình đó, sẽ có được trí tuệ trong sáng về các pháp. Ngay chính hôm nay họ sẽ thành tựu viên mãn mọi thiện pháp. Hôm nay, họ sẽ đánh trống đại pháp. Hôm nay, cõi chư thiên sẽ có được trí tuệ trong sáng về Chánh Pháp. Chúng sinh cõi địa ngục và nhiều chốn tối tăm khi nghe được

biểu hiện của trí tuệ toàn hảo Như lai, sẽ phá tan luân hồi, thành bậc tối thắng. Đến khi 90 ngàn lần vô số chúng sinh nhiều tuổi sẽ đắc quả Tu đà hoàn. Tất cả đều thu nhận Chánh Pháp. Dược vương, tất cả đều sẽ từ bỏ khổ não, đều thấy được Như lai. Tất cả cũng đều thành tựu âm thanh trống đại pháp. Dược vương, ông hãy nhìn ra bốn hướng."

Đại bồ tát Dược vương quan sát bốn hướng, thấy phương Đông chư bồ tát nhiều như cát trong 50 lần vô số con sông Hằng kéo đến; phương Nam, bồ tát nhiều như cát trong 60 lần vô số con sông Hằng đều đến; phương Tây, bồ tát nhiều như cát trong 70 lần vô số con sông Hằng đều đến; phương Bắc, bồ tát nhiều như cát trong 80 lần vô số con sông Hằng đều đến; không gian phía trên bồ tát nhiều như cát trong 90 lần vô số con sông Hằng đều đến; không gian phía dưới bồ tát nhiều như cát trong 100 lần vô số con sông Hằng đều đến. Họ đến trước mặt đức Thế Tôn, ngồi ở hai bên.

Khi ấy, đại bồ tát Dược vương nói với đức Thế Tôn, "Thưa Thế Tôn, những sắc tướng đen và đỏ hiện ra trên vòm trời kia là gì?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, ông không biết những sắc đen và đỏ kia là gì? Như lai biết, Như lai sẽ nói cho ông nghe. Dược vương, đó là ma vương. Ông có muốn thấy không?"

Dược vương đáp, "Thưa Thế Tôn, con muốn thấy."

Đức Thế Tôn nói, "Dược vương, cũng tương tự như vậy, bỏ tất nhiều như cát của 100 lần vô số sông Hằng đã đến."

Dược vương nói, "Thưa Thế Tôn, vì nhân gì, vì duyên gì mà các vị bỏ tất ấy đến đây?"

Đức Thế Tôn đáp, "Dược vương, họ vì những người ít tuổi mà đến đây. Tất cả những người ít tuổi sẽ được pháp Định. Dược vương, ông có thấy rất nhiều chúng hội vận dụng biết bao nhiêu thần lực vĩ đại để đến đây?"

Dược vương đáp, "Thưa Thế Tôn, con thấy bỏ tất nhiều như cát trong 100 lần vô số sông Hằng, và bỏ tất nhiều như cát trong 100 ngàn tỉ lần vô số sông Hằng được đặt vào vô số thần lực, với rất nhiều hình, sắc, tướng. Con thấy vô số bỏ tất ấy được đặt vào Thánh vị, các vị bỏ tất ấy cùng tùy thuộc đều được an trụ trong Chánh Pháp."

Khi đức Thế Tôn nói như vậy, đại bỏ tất Phổ dũng, đại bỏ tất Dược vương, những người nhiều tuổi và ít tuổi, cùng tất cả những chúng sinh khác như trời, người, a tu la, càn thất bà, tất cả đều hoan hỷ, tán dương Pháp Phật vừa thuyết.

Kinh *Sanghata* kết thúc ở đây.



Ghi Chú

Ghi chú phần dịch từ tiếng Tạng sang tiếng Anh: [Phần đầu] kinh Sanghata, dịch từ tiếng Tạng sang tiếng Anh, là do Lhundup Damcho dịch gấp để giúp Phật tử có thể sớm đọc tụng kinh này. Mọi điều không chính xác là do lỗi của Lhundup Damcho, mọi điều khéo dịch là nhờ Geshe Lhundup Sopa từ bi giúp dịch giả soát lại bản dịch từ tháng 09, 2002 cho đến tháng 03, 2003 tại Madison, Wisconsin. Phần dịch Anh Ngữ này dựa trên ấn bản Taipei của Bkagyur, vài nơi được bổ túc với ấn bản Lhasa và Peiking, so sánh với nguyên văn tiếng Phạn.

Ghi chú phần dịch từ tiếng Phạn sang tiếng Anh: Phần sau dịch từ tiếng Phạn sang tiếng Anh nằm trong luận án Tiến Sĩ chưa xuất bản của học giả R.A. Gunatilaka người Tích Lan, Cambridge University, 1967. Gunatilaka còn để lại nhiều chữ Phạn trong bản dịch gốc, ở đây tạm chuyển sang Anh ngữ để giúp cho việc đọc tụng, hiểu nghĩa. Bản này do Ven. Lhundup Damcho hiệu đính, đối chiếu với bản tiếng tiếng Phạn, sửa văn phạm và phép chấm câu tiếng Anh. Cũng có đoạn được dịch lại.

Puerto Rico hiệu đính toàn bộ bản dịch Anh ngữ 18/6/2003.

Ghi chú bản dịch từ Anh ngữ sang tiếng Việt: Hồng Như (Anh Ho) chuyển Việt ngữ. Mọi sai sót là của người dịch. Mọi công đức xin hồi hướng về tất cả.

Xin hạ tải bản Việt ngữ từ <http://www.fpmt.org/teachers/zopa/advice/>

Tháng 02 năm 2004

